

Thần thoại Bắc Âu bao gồm tôn giáo thời kỳ tiền Ki-tô giáo, tín ngưỡng và truyền thuyết của những cư dân vùng Scandinavia, kể cả những người định cư trên đảo Iceland - nơi tìm thấy nhiều tư liệu viết của thần thoại Bắc Âu. Dị bản nổi tiếng của thần thoại Bắc Âu là thần thoại các dân tộc gốc Đức vốn hình thành từ thần thoại các dân tộc Ấn-Âu tồn tại trước đó.

Tôn giáo các dân tộc Bắc Âu không dựa trên một "sự thật" được truyền trực tiếp từ thần thánh đến con người (tuy cũng có những câu chuyện người trần được thần thánh viếng thăm) và không có những văn bản chính quy như Kinh Thánh của Thiên Chúa giáo hay kinh Qur'an của Hồi giáo. Thần thoại Bắc Âu được truyền miệng dưới dạng những bài thơ dài. Việc lưu truyền tôn giáo Bắc Âu diễn ra mạnh nhất vào thời Viking. Người ta tìm hiểu về thần thoại Bắc Âu chủ yếu qua các sử thi Edda và các văn bản ghi chép trong thời đạo Thiên chúa mở rộng về khu vực Scandinavia. Thần thoại Bắc Âu có ảnh hưởng lớn đến các tác phẩm văn học nghệ thuật.

Nguồn

Thần thoại Bắc Âu tồn tại chủ yếu bằng con đường truyền miệng, do đó nó bị thất truyền một phần lớn. Tuy nhiên, không phải tất cả đều bị mất đi nhờ vào các ghi chép của các học giả Ki-tô giáo, đặc biệt là các Edda và tác phẩm Heimskringla của Snorri Sturluson - người tin rằng các vị thần thời kỳ tiền Ki-tô giáo không phải là quỷ dữ. Một tác phẩm đáng chú ý khác là Gesta Danorum của Saxo Grammaticus. Tuy nhiên các vị thần Bắc Âu trong tác phẩm này bị sửa đổi nhiều để thích hợp với các sự kiện tự nhiên và lịch sử.

Edda bằng văn xuôi được viết vào đầu thế kỷ 13 bởi Snorri Sturluson, một nhà thơ, nhà lãnh đạo và nhà ngoại giao ở Iceland. Nó chủ yếu được coi là sổ tay cho các nhà thơ mới vào nghề. Edda bằng văn xuôi bao gồm những chú giải về các hình tượng truyền thống thường được dùng trong thơ ca. Nhờ tác phẩm này, những mẫu chuyện rời rạc trong thần thoại Bắc Âu được kể lại một cách hệ thống và liên tục.

Edda bằng thơ được cho là xuất hiện 50 năm sau Edda bằng văn xuôi. Nó gồm 29 bài thơ dài, trong đó 11 bài nói về các vị thần, số còn lại là về các anh hùng trong thần thoại như Sigurd của dòng họ Volsung (Sigfield trong trường ca Nibelungenlied của Đức). Dù các học giả thường cho rằng nó được sáng tác sau Edda bằng văn xuôi, văn phong và thể thơ của tác phẩm chứng tỏ các bài thơ trong đó đã được sáng tác khá lâu trước khi bản viết tay của chúng ra đời.

Ngoài các tài liệu trên còn có các bản khắc chữ Rune như các bản khắc trên bảng đá ở Rök và tấm bùa Kvinneby cũng là nguồn khảo cứu quý giá. Ngoài ra còn có các bản khắc và hình vẽ thể hiện các cảnh trong thần thoại Bắc Âu như chuyến đi câu của Thor, các cảnh từ trường ca Volsunga, Odin và Sleipnir, Odin bị Fenrir nuốt chửng, Hyrrokkin đến dự đám tang của Baldr.

Vũ trụ trong thần thoại Bắc Âu



Trong thần thoại Bắc Âu, Trái Đất là một đĩa dẹt đặt trên cành của cây thế giới Yggdrasil. Asgard, nơi các vị thần sinh sống, nằm ở trung tâm đĩa. Con đường duy nhất dẫn đến Asgard là cầu vồng (hay cầu Bifröst). Các người khổng lồ sống ở Jotunheimr (nghĩa là "vùng đất của người khổng lồ"). Người chết đến một nơi lạnh lẽo và tối tăm gọi là Niflheim do Hel, con gái của Loki, cai trị. Đâu đó ở phương nam là vùng Muspelheim rực lửa, nơi các người khổng lồ lửa sinh sống. Các vùng đất siêu nhiên khác là Álfheim - vương quốc của người elf trắng, Svartálfheim - vương quốc của người elf đen, Nidavellir - vương quốc của người lùn. Giữa Asgard và Niflheim là Midgard (hay Middle-earth), nơi con người sinh sống.

Tính đối lập là một thành phần quan trọng trong quan điểm về vũ trụ của thần thoại Bắc Âu. Ví dụ thế giới được hình thành từ băng và lửa.

Các thế lực siêu nhiên

Có ba "thị tộc" thần thánh trong thần thoại Bắc Âu là Aesir (Æsir), Vanir và Jotun (trong bài viết này gọi là người khổng lồ). Sự khác biệt giữa hai thị tộc Aesir và Vanir (được gọi chung là thần) chỉ là tương đối. Giữa hai thị tộc thần thánh này từng xảy ra chiến tranh mà phần thắng thuộc về phe Aesir. Nhưng họ đã chấp nhận dàn hòa để cùng nhau cai trị thế giới và để giữ hòa bình, hai bên trao đổi con tin và đã có những cuộc hôn nhân giữa các thành viên của hai thị tộc. Một số vị thần thuộc về cả hai nơi. Một số học giả suy đoán rằng câu chuyện này phản ánh quá trình các thần linh của người Ấn-Âu xâm lấn chiếm ưu thế so với các thần linh của người bản địa. Tuy nhiên đây chỉ là một giả thuyết. Có những người cho rằng sự phân biệt Aesir/Vanir chỉ là phiên bản Bắc Âu của hệ thống thần thánh của các dân tộc Ấn-Âu, giống như sự phân biệt giữa các vị thần trên đỉnh Olympus với các Titan trong thần thoại Hy Lạp.

Các Aesir và Vanir thường trong tình trạng thù địch với bộ tộc Iotnar (số ít là Iotunn hay Jotuns, trong tiếng Anh cổ là Eotenas hay Entas). Bộ tộc này giống như các Titan và Gigantos trong thần thoại Hy Lạp và thường được gọi là người khổng lồ tuy cũng có người gọi họ là quý. Tuy nhiên, các Aesir có tổ tiên là người của Iotnar và có thành viên của cả Aesir lẫn Vanir kết hôn với họ. Tên một số người khổng lồ được nhắc đến trong sử thi Edda. Người khổng lồ thường được coi như hiện thân của các sức mạnh tự nhiên. Có hai loại người khổng

lò là người khổng lồ băng và người khổng lồ lửa. Ngoài ra còn có người Elf và người lùn. Vai trò của họ trong thần thoại Bắc Âu không rõ. Họ thường được cho là đồng minh của các vị thần Aesir-Vanir.

Những sinh vật siêu nhiên khác gồm có con chó sói khổng lồ Fenrir và con rắn biển Jörmungandr cuộn vòng quanh Trái Đất. Hai con quái vật này là con của vị thần lừa đảo Loki và một nữ khổng lồ. Ngoài ra còn có hai con quạ Hugin và Munin (nghĩa là "suy nghĩ" và "ký ức") chuyên giúp Odin - thủ lĩnh của các vị thần - nắm được tình hình thế giới và con sóc Ratatosk chạy trên các cành của cây thế giới Yggdrasil ở trung tâm vũ trụ



Giống như các tôn giáo đa thần khác, trong thần thoại Bắc Âu không có sự đối đầu thiện-ác như trong tín ngưỡng vùng Trung Đông. Những người khổng lồ trong thần thoại Bắc Âu về bản chất không phải là độc ác. Họ thô lỗ, ồn ào và kém văn minh thì chính xác hơn. Chủ đề chính trong thần thoại Bắc Âu là sự đối lập giữa trật tự và hỗn loạn. Các vị thần đại diện cho trật tự còn người khổng lồ và quái vật tượng trưng cho sự hỗn độn.

Voluspa: khởi nguyên và kết thúc của thế giới

Số phận của toàn vũ trụ được mô tả trong Völuspá ("Lời tiên tri") - một trong những bài thơ đáng chú ý nhất trong Edda bằng thơ. Trong Völuspá, Odin - thủ lĩnh của các vị thần gọi hồn của một Volva ("nữ tiên tri") để hỏi về quá khứ và tương lai của thế giới. Vị nữ tiên tri hỏi lại Odin liệu ông có thật sự muốn biết điều đó không. Odin nhấn mạnh rằng với vai trò vua của các vị thần, ông cần có những hiểu biết đó. Cuối cùng, vị nữ tiên tri cho Odin biết những bí mật của quá khứ và tương lai rồi chìm trở lại vào bóng tối.

Quá trình hình thành thế giới

Ban đầu thế giới chỉ có gồm vùng đất băng giá Niflheim và vùng đất rực lửa Muspelheim. Giữa hai vùng đất này là Ginnungagap - khoảng trống nơi không có gì sinh sống. Ở Ginnungagap, lửa của Muspelheim đã làm băng của Niflheim thành người khổng lồ đầu tiên Ymir và con bò khổng lồ Auðumbla. Ymir sống nhờ sữa của con bò này. Con bò Audumbla liếm băng tạo thành vị thần đầu tiên Búri cha của Borr, và Borr là cha của ba Aesir đầu tiên: Odin, Vili và Ve. Ymir là người cả nam và cả nữ, từ Ymir tộc người khổng lồ được sinh ra. Sau đó các con của Borr là Odin, Vili và Ve giết Ymir và dùng xác Ymir xây dựng thế giới.

Các vị thần quy định sự tuần hoàn của ngày và đêm cũng như của các mùa. Sol, con gái của Mundilfari và vợ của Glen, là nữ thần Mặt Trời. Hằng ngày thần đi qua bầu trời trên cỗ xe do hai con ngựa Alsvið và Arvak kéo. Đường đi của Mặt Trời vẫn thường được biết tới dưới cái tên Alfrodull ("Vinh quang của người Elf"). Sol thường xuyên bị Skoll (tên khác của Fenrir) thường xuyên truy đuổi. Nhật thực là dấu hiệu Skoll gần bắt được Sol. Theo lời tiên tri, cuối cùng thần Mặt Trời Sol sẽ bị Skoll bắt kịp và ăn thịt. Tuy nhiên thần sẽ được thay thế bởi con gái của mình. Anh của Sol là thần Mặt Trăng Mani cũng bị đuổi bởi một con sói khác tên là Hati. Trái Đất được bảo vệ khỏi toàn bộ sức nóng của Mặt Trời nhờ Svalin đứng chắn giữa Sol và mặt đất. Trong tín ngưỡng Bắc Âu, ánh sáng không tỏa ra từ thần Mặt Trời mà từ bờm hai con ngựa kéo xe Alsvið và Arvak của thần.

Những con người đầu tiên là Ask và Embla được các vị thần Odin, Hoenir (Vili) và Lodurr (Ve) tạc ra từ gỗ và ban cho sự sống.

Vị nữ tiên tri còn miêu tả cây thế giới Yggdrasil và các nữ thần số mệnh (còn gọi là norn) tên là Urd, Verdandi và Skuld (chỉ quá khứ, hiện tại và tương lai) ngồi xe những sợi chỉ số phận dưới bóng của nó. Ngoài ra, Odin còn được kể về cuộc chiến giữa các Aesir và Vanir và cái chết của Baldr.

Ngày tận thế

Tương lai trong tín ngưỡng Bắc Âu khá u tối. Lực lượng bóng tối và hỗn loạn sẽ vượt qua các vị thần đại diện cho trật tự. Loki và các con sẽ vượt ra khỏi xiềng xích. Người chết từ Niflheim trở lại dương thế tấn công người sống. Heimdall, vị thần đứng gác ở cổng Asgard sẽ triệu tập lực lượng nhà trời bằng một hồi tù và. Sau đó nổ ra cuộc chiến giữa hỗn độn và trật tự (vẫn được biết tới với cái tên Ragnarök). Định mệnh của các vị thần là thất bại trong trận chiến này. Họ biết rõ điều đó nên sẽ tập hợp những chiến binh giỏi nhất, các Einherjar, để chiến đấu bên cạnh mình. Nhưng cuối cùng họ cũng phải bất lực nhìn thế giới chìm trở lại vào bóng tối. Các vị thần và trật tự do họ tạo ra sẽ bị tiêu diệt. Bản thân Odin sẽ bị Fenrir nuốt chửng.



Tuy nhiên, sẽ còn một vài vị thần và con người sống sót để xây dựng một thế giới mới. Các học giả vẫn đang tranh cãi xem đây có phải là dấu hiệu của những ảnh hưởng từ Ki-tô giáo hay không. Nếu không, quan điểm ngày tận thế của Voluspa có thể phản ánh thế giới quan Ấn-Âu cổ.

Vua chúa và các vị anh hùng

Bên cạnh những câu chuyện về các vị thần linh, thần thoại Bắc Âu cũng kể về các vị vua và anh hùng người trần thế. Những câu chuyện này phản ánh quá trình hình thành các bộ tộc và quốc gia Bắc Âu. Một số học giả cho rằng những câu chuyện này dựa trên những sự kiện có thật và có thể coi chúng như một nguồn nghiên cứu lịch sử vùng Scandinavia.

Danh sách tên 1 số vị thần và nhân vật

Các vị thần Aesir

- Baldr - thần ánh sáng, nghệ thuật và cái đẹp
- Bragi - thần thơ ca và hùng biện, nhà thơ và ca sĩ của Asgard (skald)
- Forseti - thần công lý
- Freyja (con tin từ tộc Vanir) - nữ thần của tình yêu và sắc đẹp
- Freyr (con tin từ tộc Vanir) - thần của sự sung túc
- Frigg - nữ thần tối cao, vợ của Odin
- Heimdall - thần gác cầu Bifrost và bảo vệ Asgard
- Höddr - vị thần mù của mùa đông và bóng tối
- Hœnir - vị thần hay do dự
- Iðunn - nữ thần tuổi trẻ
- Loki - thần của lửa, kẻ lừa đảo
- Meili - thần của giao thông
- Nanna - vợ của Baldr

Njörðr (con tin từ tộc Vanir) - thần của gió và nghề đi biển
Odin - thủ lĩnh của các vị thần, thần của sự khôn ngoan và chiến tranh
Sif- vợ của Thor
Þórr (Thor)- thần sấm sét và chiến trận
Týr - vị thần chỉ có một tay, người chiến binh quả cảm
Ullr - thần săn bắn
Váli - người trả thù
Vé - anh của Odin, vị thần ban cho loài người tiếng nói
Viðarr - thần của sự im lặng và sự báo thù
Vili - anh của Odin, vị thần ban cho loài người suy nghĩ và tình cảm

Danh sách các vị thần Vanir

Freyja: nữ thần sắc đẹp, tình yêu, chiến tranh và cái chết, sau này sang Asgard
Freyr: thần của ánh sáng, mưa và sự sung túc, sau này sang Asgard
Gerðr
Gullveig, việc các Æsir (Aesir) ngược đãi nữ thần này đã gây chiến tranh giữa hai thị tộc
Hœnir: con tin từ thị tộc Æsir
Mímir: con tin từ thị tộc Æsir
Kvasir: vị thần của sự khôn ngoan
Lýtir
Njord (Njörðr): thần gió và cũng là thủ lĩnh các Vanir, sau này sang Asgard làm con tin của các Aesir
Skaði: nữ thần săn bắn, thường được thể hiện với đôi giày trượt tuyết, vợ của Njord

TẠO LẬP TRỜI ĐẤT RỜI LOÀI NGƯỜI

Ngày xưa ngày xưa, thuở đó chưa có trời ở trên mà cũng chưa có đất dưới. Tất cả chỉ là một hồ sâu bất tận, một thế giới sương mù trong đó có một nguồn nước chảy. Có mười hai con sông bắt nguồn từ đây, chảy thật xa, đóng băng lại, rồi cứ lớp băng nọ chồng chất lên lớp băng kia cho đến khi cái hồ sâu đó được lấp đầy dần.

Về phía Nam thế giới sương mù này là thế giới ánh sáng. Một luồng gió ấm tự nơi đó thổi qua làm lớp băng tan. Hơi nước bốc lên không trung thành mây. Từ đám mây này xuất hiện một chàng Khổng Lồ Băng Giá tên là Ymir cùng đám hậu duệ, và cả con bò Audhumbla cung cấp sữa làm thức ăn cho người khổng lồ đó. Con bò này đã ăn sương và muối trên băng để có sữa. Một hôm nó đang liếm tảng đá có muối thì thấy xuất hiện mớ tóc của một người. Đến ngày thứ hai, thì cả cái đầu xuất hiện. Sang ngày thứ ba, toàn thân người xuất hiện, một người đẹp, nhanh nhẹn, dũng mãnh. Sinh vật mới này là một vị thần. Vị thần này lấy một nàng khổng lồ, rồi sinh ra được ba người con tên là Odin, Vili và Ve. Ba anh em hợp lực lại giết người khổng lồ Ymir. Xác của Ymir thành trái đất, máu thành biển, xương thành núi, tóc thành cây, xương sọ là bầu trời và óc là những đám mây đem lại mưa đá và tuyết.

Odin mới chia giờ khắc, phân định ngày đêm cùng các mùa bằng cách đặt mặt trời mặt trăng và chỉ định quỹ đạo cho cả hai.

Vừa khi mặt trời chiếu sáng trái đất, cả thế giới thảo mộc đâm chồi nảy lộc. Sau khi các thần đã tạo ra thế giới bèn đi dạo trên bờ biển mới nhận thấy còn một điều thiếu sót: chưa có loài người. Thế là các thần mới đục cây trần bì thành một người đàn ông, đục cây trần thành một người đàn bà rồi đặt tên cho hai người là Aske và Embla. Thần Odin mới ban cho hai người sự sống và linh hồn; thần Vili cho họ lý trí và cảm xúc. Thần Ve cho họ ngũ quan, dáng vẻ bề

ngoài và tiếng nói. Họ sống trên mặt đất. Chính là những bậc tiền bối của nhân loại vậy. Cây trần bi vĩ đại Ygdrasil được dùng để chống đỡ toàn vũ trụ. Cây này mọc từ thân thể của Ymir và đâm ra ba rễ lớn; một rễ vươn tới Asgard (thế giới của chư thần), rễ thứ hai ăn tới Jotunheim (thế giới của những người khổng lồ); rễ thứ ba ăn tới Niffleheim (miền tối tăm và lạnh lẽo). Có suối chảy bên cạnh mỗi rễ cây. Rễ ăn tới Asgard được chăm chút cẩn thận bởi ba nữ thần Norns. Đây là ba nữ thần định mệnh, nữ thần thứ nhất tên là Urdur (quá khứ), nữ thần thứ hai là Verdandi (hiện tại) và nữ thần thứ ba là Skuld (tương lai). Dòng suối ở Jotunheim chính là nguồn nước của Ymir. Nơi đó tiềm ẩn sự khôn ngoan, minh trí. Nhưng còn dòng suối dọc theo rễ cây đưa tới Niffleheim đã nuôi dưỡng con rồng Nidhogge (nghĩa là bóng tối). Con rồng này ngày đêm gặm nhấm rễ cây. Có bốn con hươu đực trèo lên cây ăn nụ. Bốn con hươu này tượng trưng cho bốn ngọn gió. Xác Ymir nằm dưới đất ngay dưới cây. Khi Ymir cự mình muốn hất cây đi thì mặt đất rung chuyển.

Asgard là tên chỗ ở của các vị thần, muốn tới nơi này phải đi qua cầu Bifrost (cầu vồng). Asgard gồm có những toà lâu đài bằng vàng và bạc, nhưng toà nhà đẹp nhất mang tên là Valhalla, nơi cư ngụ của vị thần trưởng thượng Odin. Ngồi trên ngai, thần Odin có thể nhìn thấy trời và đất. Có hai con quạ đen Hugin (tư tưởng) và Munin (trí nhớ) luôn luôn đậu trên vai thần. Hàng ngày hai con quạ này bay khắp nơi rồi trở về kể hết cho thần những gì mắt thấy tai nghe. Nằm dưới chân thần Odin là hai con sói Geri và Freki. Hai con chó này được thần cho ăn hết phần thịt dâng lên biểu thần vì thần sống không cần thức ăn mà chỉ cần uống rượu mật ong. Thần phát minh ra chữ viết Runic, và công việc của ba nữ thần Norns là khắc những hàng chữ định mệnh trên một tấm kim khí. Tên thần Odin đọc là Woden và chữ Wednesday, ngày thứ tư, phát xuất từ tên Woden này.

NHỮNG CUỘC VUI Ở VALHALLA

Valhalla là lâu đài của thần Odin, nơi đây thần thường mở tiệc thết các vị anh hùng đã chết oanh liệt ngoài chiến trường. Những người chết bình thường không bao giờ được mời cả. Thần Odin cho xả thịt con lợn rừng Schrimnir để đãi tiệc. Con lợn rừng này có đặc điểm là mỗi sáng bị làm thịt ăn hết, nhưng tối đến nó trở lại nguyên hình. Các anh hùng được mời uống rượu mật lấy từ con dê cái Heidrum. Tiệc tùng xong, các anh hùng giải trí bằng cách đánh nhau. Ngày nào họ cũng đem nhau ra cánh đồng giao chiến cho đến khi họ xẻ nhau ra từng mảnh. Đó chỉ là cách giải trí của họ thôi. Khi tới bữa các vết thương lại lành hẳn và họ vui vẻ kéo nhau về Valhalla ăn uống.

NGƯỜI VALKYRIOR



Người Valkyrio là những thanh niên hiếu chiến cưỡi ngựa, đội mũ sắt và mang giáo. Thần Odin thích thu thập các bậc dũng sĩ anh hùng về Valhalla nên mới sai những người Valkyrio này tới chiến trường lựa những anh hùng tử trận (Valkyrio có nghĩa là người đi lựa chọn những người tử trận). Khi họ đi thi hành sứ mạng, áo giáp của họ chiếu sáng lung linh, rọi tới phía trời miền Bắc. Người ta gọi đó là “Aurora Borealis” (Ánh sáng miền Bắc).

NGƯỜI ELVES

Giống Elves tuy kém các thần, nhưng cũng có nhiều quyền phép. Giống Elves Ánh Sáng còn gọi là những Thiên Thần Trắng hay là Thiên Thần Ánh Sáng, rất đẹp, sáng hơn mặt trời, mặc đồ bằng những thứ hàng mịn, trong suốt và xuất hiện dưới mắt mọi người thành những đóa trẻ xinh đẹp đáng yêu. Họ ở xứ Alfheim, trong lãnh thổ của Frey, thần Mặt Trời, họ thường chơi đùa dưới ánh mặt trời.

Còn giống Elves Đen hay giống Elves Đêm Tối thì trái ngược hẳn, lùn, xấu xí, mũi dài, da màu nâu bần thiu. Họ sống trong hang hốc và chỉ xuất hiện ban đêm. Họ rất sợ mặt trời vì chỉ một tia nắng chiếu sẽ biến ngay họ thành đá. Tiếng nói của họ là tiếng vang của cô quạnh. Giống này nảy sinh từ khối thịt rữa nát của người khổng lồ Ymir. Họ được các vị thần cho đội lột người và ban cho tầm hiểu biết sâu rộng để rồi có biệt tài biết những dấu hiệu kỳ bí và những quyền lực huyền bí của thiên nhiên. Họ là những thợ rất khéo chuyên làm đồ kim loại và gỗ. Một trong những kỳ công của họ là cái búa Miollnir của thần Thor và chiếc thuyền Skidbladnir mà họ đã tặng thần Frey. Thuyền này lớn đến nỗi có thể chở hết các thần cùng với những chiến cụ và cả đồ dùng trong nhà. Vậy mà khi đem gấp chiếc thuyền ấy lại, ta có thể để gọn trong túi. Còn về cái búa Miollnir thì sự tích như sau.

SỰ TÍCH CHIẾC BÚA CỦA THẦN THOR



Chư thần trên thiên đình Asgard vẫn bị bức mình nhiều về thái độ đũa cọt vô kỷ luật cùng tính tình xảo quyệt nham hiểm của Loki. Nhưng chính nhờ sự lầm lỗi của Loki mà Thor có được chiếc búa đã làm thần trở thành vị thần đứng mãnh bậc nhì trên thiên đình, sau Odin. Câu chuyện như sau:

Thor có người vợ đẹp tên là Sif. Tóc nàng dài và ónh ánh vàng dưới ánh mặt trời. Vào một ngày kia, nàng ngủ thiếp dưới gốc cây táo của nàng Iduna, Loki bèn tinh nghịch xén mất mái tóc đẹp của nàng. Sif thức giấc thấy mình bị xén mất mái tóc bèn tìm Thor khóc lóc.

Thor gầm lên: “Đúng lại hành vi của thằng Loki đểu giả đây. Để ta sẽ dãn nát xương thẳng khốn đó!”

Khi bị Thor giận dữ tóm được, Loki van lạy: “Xin đại huynh đừng quá nặng tay trừng phạt tiểu đệ bởi tiểu đệ cam đoan có thể đi làm được một mái tóc bằng vàng thật, sợi rất mảnh, rất mịn, rất đẹp, và cũng tự mọc dài được như tóc thật.”

Thor hỏi: “Mi làm sao có được loại tóc đó?”

Loki đáp: “Thưa đại huynh, tiểu đệ sẽ đi tới miền giống Elves Đêm Tối ở, nhờ chúng làm cho bộ tóc vàng y như của Sif. Chúng đều là những tay thợ kỳ diệu siêu đẳng mà”.

Nghe vậy Thor ưng để cho Loki đi, nhưng không quên lắc mạnh Loki một lần cuối và hét lên: “Nếu mi không mang về được loại tóc vàng dài và mịn như hết tóc của Sif thì ta dãn nát xương mi, nghe!”.

Loki vội rời ngay thiên đình, đi xa lắm và theo đường hẻm chui vào lòng núi nơi giống Elves Đêm Tối ở. Nghe Loki ngỏ ý, họ nhận lời ngay. Không những họ làm bộ tóc vàng để Loki mang về cho Sif, họ còn làm tặng thêm ngọn giáo Gungnir (sau đây thành một thứ khí giới của Thor) và chiếc thuyền thần Skidblanir.

Loki vui mừng lắm. Trên đường về, lại gặp một tên lùn đen khác tên là Brock. Đương lúc khoái chí, vui miệng Loki thách Brock: “Này Brock, ta hiện đang có ba tặng vật quý giá như thế này này. Ta dám đem đầu ta mà cuộc với ngươi, nếu Sindri, anh ngươi, cũng làm được ba tặng vật khác quý ngang như thế.

Brock vốn biết tài khéo léo kỳ diệu siêu đẳng của anh mình, Sindri, bèn đáp: “Tôi nhận lời đánh cuộc đó! Xin ông hãy theo tôi đến xưởng rèn của Sindri xem anh tôi sẽ làm được cái gì nào.”

Tới xưởng rèn, Brock kể lại cuộc thách đố với anh, Sindri bèn thổi bể cho lửa bốc lên. Khi lửa lò đã thực nóng, Sindri thả lên trên một bộ da lợn rồi trao bể cho Brock và bảo em tiếp tục thổi bể giữ ngọn lửa hồng đều cho đến khi mình trở lại. Rồi Sindri đi ra khỏi hang (chắc là để

niệm chú).

Sindri vừa đi khỏi, Loki bèn hoá thành con ruồi cực lớn, đậu xuống tay Brock và đốt cực mạnh. Brock nghiêng răng chịu đựng, bề vẫn thối, lửa vẫn đều ngọn. Khi Sindri trở vào thì miếng da lợn trong lò đã thành một con lợn rừng lông và bờm màu vàng óng.

Sindri đổ vàng vào lò, bảo em tiếp tục thối bề rồi đi ra. Lần này Loki vẫn hoá thành con ruồi lớn đậu trên gáy Brock và đốt hai lần cực mạnh. Nhưng cũng như lần trước, Brock vẫn chịu đựng được và giữ cho bề thối đều. Khi Sindri trở lại, lấy ra từ lò lửa một chiếc vòng vàng đặt tên là Drauphir.

Để chuẩn bị cho tặng vật thứ ba, Sindri lần này đổ thép vào lò, vẫn bảo em tiếp tục thối bề, rồi đi ra. Lần này “con ruồi” Loki độc ác đậu giữa hai con mắt Brock đốt mạnh đến nỗi máu chảy ròng ròng. Brock cắn răng chịu đựng, cho đến khi máu chảy chan hoà làm mờ cả mắt. Brock mới đành chịu ngừng một tay thối bề để đuổi ruồi. Do đó lửa trong lò tắt ngay. Vừa lúc đó Sindri trở lại xem xét giây lâu rồi bảo là bảo vật trong lò lửa không sao, chỉ suýt bị hỏng. Thì ra đó là cái búa. Sindri đưa ba thứ cho Brock bảo em hãy mang lên thiên đình biểu các thần để xem ba tặng vật đó có quý giá hơn ba tặng vật của Loki không.

Brock và Loki tới Asgard. Chư thần hay tin bèn họp mặt đông đủ tại điện chính Gledsheim.

Chư thần đều đồng ý nhường quyền quyết định cho Odin, Thor và Frey.

Loki trình ba tặng vật trước. Bộ tóc vàng vừa đặt lên đầu Sif, tức thì tóc mọc dài và óng ả, đẹp ơi là đẹp. Ngọn giáo Gungnir tặng Thor, khi phóng ra không bao giờ hụt đích. Con tàu Skidbladmir tặng Frey đi về hướng nào cũng tìm được chiều gió thuận. Con tàu lớn là vậy mà khi gấp lại thì có thể bỏ gọn trong túi.

Đến lượt Brock trình tặng vật. Brock tặng Odin chiếc vòng vàng Draupnir. Cứ sau chín đêm thì lại có tám cái vòng khác y như thế từ vòng Draupnir rơi ra. Brock tặng con lợn rừng bờm vàng cho Frey. Không có thứ ngựa quý nào có thể lướt trong không khí, lướt trên mặt nước nhanh bằng con lợn rừng bờm vàng này. Đặc biệt là lông và bờm vàng của con lợn rừng luôn luôn phát ra ánh sáng nên dù có phóng đi trong đêm dày đặc cũng vẫn nhìn thấy rõ đường đi. Brock tặng Thor chiếc búa thần Miollnir có đặc tính một khi tung ra thì bỏ xuống mạnh như ý mình muốn, và dù đích có xa đến mấy, khi đã trúng rồi, búa lại tự quay về tay chủ nhân. Chiếc búa cũng có thể trở thành bé gọn để cho vào trong túi. Thực ra chiếc búa chỉ có một điều không được vừa ý (điều này Brock dấu không nói) là cái cán hơi ngắn, chính vì lúc Brock bị “ruồi Loki” đốt chảy máu mắt phải sớm rời một tay bề để đuổi ruồi. Phải nói thêm là Thor còn có chiếc dây lưng thần, và đôi bao tay sắt; khi thắt dây lưng đó vào người, thần lực của Thor tăng gấp đôi; khi mang đôi bao tay sắt Thor tung khí giới rất trúng đích. (Do tên thần Thor mà ra chữ Thursday = ngày thứ năm).

Cả ba thần Odin, Thor, và Frey cùng thẩm định giá trị tặng vật và đều đồng thanh công nhận ba tặng vật của Brock quý giá hơn ba tặng vật của Loki. Riêng thần Thor từ nay làm chủ chiếc búa thần Miollnir càng khiến đám Khổng Lồ Băng Giá phải hoảng kinh *

(*) Trong thần thoại Bắc Âu thường nói đến đám khổng lồ Băng Giá tựa như có ý báo động rồi đây thế giới sẽ bị hủy diệt khi tới thời băng giá, điều xét ra cũng có lý lắm.

Odin đứng lên tuyên bố Brock thắng cuộc. Brock lập tức đòi đầu của Loki. Loki bảo Brock là lấy đầu mình làm gì vô ích, Loki cho Brock vàng thay thế vào chẳng tốt hơn sao? Thật ra giống người lùn này vốn thích vàng hơn cả, nhưng không hiểu sao lần này Brock lại cứ cương quyết đòi đầu Loki. Loki chạy biến. Thor cưới con lợn rừng bờm vàng đuổi theo tóm được kéo về. Loki bèn nói: “Được rồi, người cứ việc lấy đầu ta, nhưng cầm không được động đến một li cổ ta. Ta chỉ hứa cho đầu chứ không hứa cho cổ”. Brock làm sao lấy được đầu Loki mà không động đến cổ cho được! Chú lùn ngân ngơ không biết hành động ra sao bèn nói: “Giá như tôi có được cái dùi nhọn của anh tôi ở đây, tôi sẽ khâu miệng Loki lại.” Brock vừa dứt lời thì cái dùi xuất hiện. Brock liền dùng dùi và lấy dây da khâu miệng Loki rồi từ biệt chư thần, rời khỏi Asgard. Brock vừa đi khuất, Loki tháo tuột được liền chiếc dây da. Loki thua cuộc, bị

một tròng phạt nhỏ, nhưng ba vị thần trên thiên đình Asgard đã có được những khí giới tuyệt vời để chống nhau với giống người khổng lồ thù địch sau này.

Thần Thor là thần sấm sét, con trai lớn của thần Odin. Thần này có sức mạnh phi thường. Như chúng ta đã biết, thần Thor có ba vật quý. Vật thứ nhất là cái búa mà tất cả người Khổng Lồ ở vùng Băng Giá và vùng núi đều biết vì chính cái búa đó đã xẻ đầu ông cha họ cùng anh em bà con họ. Sau khi thần Thor tung búa, nó lại tự trở về tay thần. Vật hiếm thứ hai của thần là cái “dây lưng sức mạnh”. Khi thần dùng dây lưng đó quấn vào người, sức mạnh của thần sẽ tăng gấp đôi. Vật quý thứ ba là đôi bao tay bằng sắt. Thần mang bao tay này mỗi khi thần muốn xử dụng búa cho thật chính xác.

Thần Frey cũng là một trong những thần nổi tiếng. Thần này cai quản mưa nắng. Em gái của thần Frey là Freya, một trong những nữ thần được yêu mến nhất. Nữ thần này thích âm nhạc, thích mùa xuân hoa nở, thích những bản tình ca nho nhỏ, và đặc biệt những cặp tình nhân rất hay cầu khẩn đến nữ thần.

Bragi là thần của thơ phú. Bài ca của thần ghi lại những chiến công oai hùng của các chiến sĩ. Vợ thần là Iduna luôn luôn giữ trong hộp những trái táo. Hễ như thần nào cảm thấy sắp già yếu, chỉ cần ném một trái táo là trẻ lại ngay.

Heimdall giữ nhiệm vụ canh gác cho chư thần. Thần luôn luôn trấn ở biên giới để ngăn không cho người khổng lồ tràn qua cầu vồng. Thần ngủ rất ít vì phải nhìn ra xa hàng trăm dặm, ngày cũng như đêm. Tai thần thính đến nỗi thần nghe được hết cả tiếng động, kể cả tiếng cỏ mọc, cùng tiếng bộ lông mọc trên lưng con cừu.

THẦN THOR TRẢ LƯƠNG NGƯỜI KHỔNG LỒ TRÊN NÚI NHƯ THẾ NÀO



Trong thời gian mà các thần đang xây cất nơi ở và đã hoàn thành được miền nhân thế Midgard và lâu đài Valhalla thì có một người thợ khéo tới xin xây cho chư thần một chỗ ở thật kiên cố, và bảo đảm các thần không sợ các Khổng Lồ miền Băng Giá, cũng như ở miền núi tới xâm lấn. Nhưng người này đòi trả công bằng nữ thần Freya cùng với mặt trời và mặt trăng. Chư thần bằng lòng nhưng với điều kiện là người đó phải một mình hoàn tất việc đó trong thời gian một mùa đông thôi. Hễ công việc trễ sang tới mùa hạ, người đó sẽ mất hết những gì đã đòi hỏi. Nghe thế, người thợ chỉ xin phép được sử dụng con ngựa Svadifari của y. Chư thần bằng lòng (theo lời khuyên của Loki). Người thợ bắt đầu xây cất vào ngày đầu của mùa đông. Ban đêm cho ngựa kéo đá về để xây. Những tảng đá lớn quá khiến chư thần phải ngạc nhiên và nhận thấy ngay rằng con ngựa đã giúp hơn nửa công việc. Nhưng chư thần đã

trót hứa rồi. Khi mùa đông gần hết, tòa nhà xây gần xong, bờ lũy cao vòi vọi và có thể chống lại mọi cuộc tấn công. Còn ba ngày nữa là hết mùa đông và công việc cũng chỉ còn cái cổng chưa xây. Bây giờ chư thần mới hội họp lại bàn nhau xem ai có thể đem Freya trốn đi, hoặc làm cách nào đem dấu mặt trời và mặt trăng đi nơi khác cho trời đất tối mờ.

Nhưng rồi các thần quyết định bắt buộc Loki (kẻ đã cho lời khuyên tai hại) phải làm sao ngăn tên thợ kia không cho hoàn tất công việc đúng hạn kỳ, nếu không Loki sẽ bị giết chết thảm hại. Loki sợ quá, vội hứa ngăn chặn việc đó. Ngay đêm hôm đó, khi người thợ cùng con ngựa đi kéo đá, thì bỗng có con ngựa cái ra khỏi rừng hí lên. Con ngựa Svadilfari lập tức dứt cương chạy theo con ngựa cái, người thợ vội đuổi theo mà không kịp. Thế là công việc không hoàn thành đúng hẹn. Người thợ biết rằng mất thươg rồi, mới hiện nguyên hình là tên khổng lồ ở núi. Bây giờ thần Thor mới ra tay, thần tung cái búa lên đập vỡ đầu tên khổng lồ rồi ném hấn xuống miền Niffleheim.

LẤY LẠI BÚA



Đã có lần cái búa của thần Thor rơi vào tay tên khổng lồ Thrym. Tên này đem chôn búa sâu tám sào dưới tảng đá ở Jotunheim. Thần Thor sai Loki đi điều đình với Thrym. Tên này bằng lòng đổi búa lấy nữ thần Freya. Nhưng nữ thần Freya không chịu làm vợ tên khổng lồ Thrym. Thấy vậy thần Loki mới khuyên thần Thor hãy cải trang mặc quần áo của nữ thần Freya rồi cùng đi tới Jotunheim. Thrym tiếp đón cô dâu, nhưng hấn ngạc nhiên khi thấy nàng Freya ăn hết cả tám con cá hồi, hết cả con bò cùng bao nhiêu món khác, rồi lại uống hết ba thùng rượu mật ong. Loki biết ý mới nói với Thrym là nàng ăn nhiều vì nàng đã nhịn tám ngày liền. Nàng vẫn mong mọi được gặp chàng, người mà nàng biết là một vị cai trị nổi tiếng ở xứ Jotunheim. Sau cùng Thrym mới tò mò nhìn qua tấm màn che mắt cô dâu Freya, giật mình

kinh hoàng hỏi Loki sao mắt nàng như tóe lửa . Loki lại vội khéo tìm lời trấn an Thrym . Tên khổng lồ yên tâm sai đem chiếc búa tới rồi tự tay trao cho nàng Freya . Bấy giờ thần Thor mới lột bỏ lớp hóa trang. Cầm lấy búa giết chết Thrym cùng bộ hạ của hắn .

ODIN ĐI TỚI SUỐI NGUỒN MIMIR



Odin chính là đấng toàn năng đứng đầu các vị thần. Odin là thần khôn ngoan, thần hiểu biết, thần thi ca, và cũng là thần chiến tranh và thần chết nữa.

Lần đó hai con quạ đen Hugin (tư tưởng) và Munin (trí nhớ) đã bay lượn quan sát khắp nơi để trở về đậu trên vai Odin, kể lại cho thần nghe rằng chỉ thấy toàn những bóng đen và những triệu chứng bất thường.

Odin linh cảm thấy mình cần khôn ngoan hơn để kịp thời đối phó những gì đen tối sắp tới. Thần từ giả vợ là nữ thần Frigga để đi tới suối nguồn của Mimir đổi sự hiểu biết thành trí khôn ngoan. Suối nguồn của Mimir ở gần Jotunheim, thế giới của giống khổng lồ.

Trên đường đi, Odin biến hóa như người thường khi qua Midgard, thế giới của loài người, lại biến hóa như người khổng lồ khi tới khu vực khổng lồ và tự đổi tên là Chàng Lang Thang Vegtam.

Gặp một người khổng lồ cưới con nai đực, Odin dập diu đi bên hắn rồi lân la làm quen :

- Chào ông bạn, ông bạn tên chi?

- Tôi tên Vafthrudner, người khôn ngoan lạnh trí nhất trong đám khổng lồ.

Odin nhận ra Vafthrudner ngay, và biết đã có nhiều kẻ cả gan dám tới thi đua khôn ngoan lạnh trí với y. Những kẻ đó phải trả lời ba câu hỏi, nếu thua là bị Vafthrudner vụn cụt đầu liền.

Odin bèn lên tiếng:

- Thưa ông bạn, tôi tên là Chàng Lang Thang Vegtam. Ông bạn nghĩ sao, tôi muốn thi đua khôn ngoan lạnh trí với ông bạn!

- Hô, hô, được lắm! Ông bạn biết luật chơi của tôi rồi chứ gì? Nếu tôi thua, đầu tôi sẽ về bạn; nếu bạn thua, đầu bạn sẽ về tôi. Nào, để tôi bắt đầu trước, chịu không?

- Xin ông bạn cứ tự nhiên đặt câu hỏi trước đi cho!

Vafthrudner gật gù hỏi:

- Xin ông bạn cho biết tên con sông chảy phân ranh giới giữa chôn thiên đình Asgard với

Jotunheim, thế giới khổng lồ.

- Iffling, thưa ông bạn! Tên con sông đó là Iffling! Đó là con sông nước lạnh thấu xương, nước lạnh cắt da thịt, nhưng không bao giờ đông đặc thành giá băng!

- Được lắm, còn hai câu hỏi nữa. Bạn cho hay tên hai con ngựa mà Thần Ngày và Thần Đêm vẫn cưỡi để vượt qua vòm trời.

- Skinfaxe và Hrimfaxe!

Vafthrudner giật mình vì không ngờ địch thủ lại giỏi thế. Tên hai con ngựa này chỉ các vị thần và những người khổng lồ khôn ngoan nhất mới biết mà thôi. Y lên tiếng:

- Được lắm, còn câu hỏi cuối cùng. Xin ông bạn cho biết tên cánh đồng sẽ dùng làm bãi chiến trường cho cuộc tận diệt cuối cùng.

- Cánh đồng Vigard, thưa ông bạn! Cánh đồng này ngang dọc đều một trăm dặm!

Thế là đến lượt Odin đặt câu hỏi:

- Xin ông bạn cho biết lời nói cuối cùng của thần Odin thì thăm bên tai đứa con quý của Người là Baldur!

Nghe hỏi vậy, tên khổng lồ vội nhảy từ lưng nai xuống, chăm chú nhìn Odin và nói:

- Chỉ có thần Odin mới có thể trả lời câu đó. Làm sao tôi có thể trả lời nổi? Phải chăng chính ông là Odin?

Odin cười ngất:

- Ha ha, vậy là ông bạn thua rồi. Nếu ông bạn muốn giữ lấy đầu cho mình, hãy cho tôi biết Mimir đòi đổi lấy gì nếu tôi muốn uống nước suối nguồn của ông ta.

- Mimir sẽ đòi lấy con mắt bên phải!

- Cha cha! Sao đòi ác vậy? Có cách gì khác không?

- Chẳng có cách gì khác đâu. Bao giờ và luôn luôn Mimir cũng cương quyết đòi bằng được như vậy. Thôi tôi đã nói rõ cho thần hay rồi đấy, thần đừng đòi đầu tôi nữa nhé.

- Được lắm, xin ông bạn cứ đi đi!

Vafthrudner vội vã nhảy lên lưng nai đi liền. Odin còn đứng đó, loay hoay suy nghĩ: “Đòi móc mắt phải của ta? Sao mà giá uống nước suối nguồn khôn ngoan đắt quá vậy! Có lẽ thôi, chớ cần khôn ngoan nữa.”

Vừa nghĩ thầm vậy, Odin vừa theo đường về hướng Nam, bắt gặp khuôn mặt dữ dằn của tên Surtur với thanh trường kiếm Flaming của y. Rồi đây kẻ địch thủ vô cùng lợi hại đó sẽ gia nhập phe Khổng Lồ mà tử chiến với các thiên thần. Odin lảng đàng đổi hướng đi về phương Bắc lúc nào không hay. Nơi đây thần lắng nghe tiếng nước ào ào thoát khỏi miền tối tăm lạnh lẽo Niffleheim. Odin chợt nhận thấy rằng thần không thể để cho thế giới bị Surtur thiêu rụi trong biển lửa, hoặc phó mặc cho tan thành cát bụi mà đổ về chốn hư vô tối tăm, lạnh lẽo Niffleheim. Đã là vị thần tối cao, Odin phải lãnh trách nhiệm cứu thế giới khỏi hủy diệt. Muốn vậy phải thụ lãnh trí khôn ngoan bằng cách uống nước suối nguồn ở ngay dưới gốc cây trăn bì vĩ đại Ygdrasil.

Odin tiến thẳng tới suối nguồn khôn ngoan.

Mimir luôn luôn đứng đó đôi mắt chăm chăm nhìn xuống canh giữ. Ngày nào Mimir cũng uống nước suối nguồn khôn ngoan một lần, nên thoáng nhìn đã nhận ra Odin ngay và cất lời chào:

- Hỡi Odin, vị thần cao cả nhất của thiên thần, người tới đây làm gì?

- Ta muốn uống nước suối nguồn khôn ngoan.

- Nhưng muốn vậy thần phải trả giá khá đắt!

- Ta không ngại điều đó hỡi Mimir!

- Vậy xin mời thần hãy tới mà uống!

Hai tay Odin cầm chiếc sừng, cúi xuống vục nước bắt đầu ngửa cổ uống. Trong khi thần uống như vậy, tương lai như mở ra cho Thần nhìn thấy rõ tất cả. Thần trông thấy trước những gian nan thống khổ mà cả thần và người sẽ phải chịu. Nhưng Thần cũng biết rằng chính những gian nan thống khổ đó sẽ giúp cho cả thần và người trưởng thành, đủ tài lực mà đạt tới một ngày kia – tuy còn xa xôi lắm – đẽ bẽp được con quý đã mang điêu linh thống khổ đến thế

giới này.

Thần uống trọn cả một sừng đầy nước khôn ngoan. Thần tự tay móc mắt bên phải của mình, đau đớn biết chừng nào, nhưng thần cắn răng chịu đựng được, không thốt một tiếng kêu than. Mimir nhận lấy con mắt đó, thả xuống mặt nước, nó chìm dần... chìm dần xuống đáy và sáng lấp lánh ở dưới đó.

Đó là giá mà chính vị thần trưởng thượng của thiên đình cũng phải trả để đổi lấy khôn ngoan.

NÓI VỀ THẦN LOKI VÀ CON CHÁU

Thần Loki như chúng ta đã biết tính khí bất thường, tâm địa xấu xa. Thần này giòng dõi khổng lồ nhưng cố chen vào xã hội thần thánh, và lấy làm thích thú mỗi khi gây được khó khăn, nguy hiểm cho chư thần bằng những mưu cơ xảo quyệt của mình. Thần Loki có ba người con: đứa thứ nhất là con chó sói Fenris, đứa thứ nhì là con rắn Midgard(Jörmungandr), đứa thứ ba là Hela (Thần Chết). Chư thần thừa biết rằng những con quái vật này đang lớn lên và một ngày kia, chúng sẽ reo rắc tai họa cho thần thánh và loài người. Vì thế thần Odin mới cho đem chúng tới. Rồi thần Odin ném con Midgard xuống vùng đại dương bao quanh địa cầu. Con rắn đó lớn đến nỗi chiều dài của nó đủ quấn quanh trái đất. Thần Odin cho thần chết Hela cai quản chín vùng Niffleheim. Nhà ở của Hela là Elvidner. Nàng dùng thần Đói làm bàn, thần Chết Đói là dao, thần Trì Hoãn làm người hầu, thần Chậm Trễ làm nữ tì, thần Vách Núi làm ngưỡng cửa, thần Thận Trọng làm giường và thần Thống Khổ làm màn treo. Nàng rất dễ nhận ra vì người nàng nửa hồng nửa xanh và nàng có một bộ mặt nghiêm khắc lạnh lùng đáng sợ.

Duy con chó sói Fenris đã gây biết bao bối rối cho chư thần trước khi xích được nó. Nó bẻ gãy những dây xích lớn dễ như thể qơ mạng nhện. Sau cùng các thần phải sai người đi cầu cứu các Sơn thần làm cho một sợi xích tên là Gleipnir. Sợi xích này được đúc bằng sáu thứ : 1) tiếng chân mèo đi; 2) râu đàn bà; 3) rễ đá; 4) hơi thở của cá; 5) thần kinh của gấu; 6) nước miếng của chim. Đúc xong, sợi xích nhẵn và mềm như một giải lụa. Khi đem con sói ra để cột thì nó ngờ ngay rằng sợi xích này là một thứ bùa. Nó bèn ra điều kiện phải có một vị thần để tay vào mồm nó và hứa rằng sẽ có ngày cởi sợi xích đó ra, như vậy nó mới chịu buộc. Chỉ có thần Tyr (thần Chiến Trận) dám để tay vào mồm chó nhưng khi con chó biết nó không tài nào đứt được sợi xích, mà các thần cũng không bao giờ thả nó ra, nó mới ngoạm đứt luôn bàn tay thần Tyr.

TRUYỆN THẦN FREY VỚI NGƯỜI ĐẸP KHÔNG LỖ GERDA



Thần Frey nhớ chị là nữ thần Freya đi vắng khỏi thiên đình Asgard đã từ lâu (nữ thần đi kiếm chồng bị thất lạc là thần Odur.) Thần Frey bèn theo đường lên tháp cao để ngò vào chiếc ngai của thần Odin (lúc đó đi vắng)

Ngò vào chiếc ngai này trong tháp, Frey có thể nhìn thấy chị mình lúc đó đang lang thang nơi nào. Hai con chó sói Geri và Freki nằm nép dưới chân ngai yên lặng. Frey nhìn hết miền Midgard, thế giới của loài người với nhà cửa đường phố, trang trại; lại nhìn đến miền Jotunheim, thế giới của người khổng lồ núi cao vòi vọi, tuyết băng trắng xóa đầy đó. Sau cùng, Frey thấy chị đang trên đường về Asgard thì yên chí. Vô tình thần chú ý đến một ngò nhà giữa vùng băng tuyết của thế giới Jotunheim, cánh cửa vừa mở, và thần thấy một cô gái khổng lồ khuôn mặt đẹp ơi là đẹp. Rồi khỏi tháp, thần đi lang thang, rồi suốt đêm đó không chớp mắt được. Thần tương tư mỹ nhân xứ khổng lồ! Sớm hôm sau, thần lại tới tháp nhưng lần này hai con sói Geri và Freki nhe răng gừ, không cho thần tới. Thần về hỏi ý kiến cha là thần Niord, được cha cho hay người con gái đẹp đó là nàng Gerda, con gái người khổng lồ Gymer, và khuyên Frey nên từ bỏ ý định lấy khổng lồ Gymer làm vợ bởi vào trường hợp đó, Frey tất phải đánh đổi mất một vật quý nhất của mình. Vật quý nhất của Frey là thanh kiếm báu, tự nó đi chinh phạt bất kỳ lúc nào chủ nó muốn. Frey tự nhận là thần không thể nào không kết hôn với Gerda cho bớt cô đơn, dù phải hy sinh thanh kiếm báu cũng được.

Nghe vậy thần Niord bèn hỏi:

“Thế rồi đây tới ngày Ragnarok, ngày hoàng hôn của chư thần, khi những người khổng lồ tới tử chiến với các thần một lần cuối cùng, con lấy khí giới đâu mà giao chiến?”

Thần Frey nghĩ rằng ngày đó còn xa vời lắm nên đáp :

“Con không thể nào sống không có Gerda!”

Frey thổ lộ tâm sự với Skirnir, một thần tính tình liều lĩnh và vô tâm, là Frey muốn đi gặp Gerda lắm, ngặt vì bổn phận của thần phải cai quản những chốn lâm tuyền không thể bỏ được. Skirnir nghe xong trợn tròn đôi mắt xanh, ngóac mồm rộng cười hô hô và nói là có thể giúp Frey đưa thư hay trao lời tới Gerda, nhưng với điều kiện Frey phải thưởng cho thanh kiếm báu. Frey thoạt ngần ngại, nhớ lời cha nhắc rồi đây tới ngày các thần phải tử chiến một lần cuối cùng với đám khổng lồ, mình không có khí giới sao được. Nhưng rồi lại nghĩ ngày đó còn xa lắm, Frey bèn bằng lòng trao kiếm báu cho Skirnir. Frey còn nhờ Skirnir mang theo

một số kim ngân châu báu để trao tới tay Gerda làm đồ sinh lễ.

Skirnir nhảy lên con thiên lý mã rất quý của thần, phóng như bay theo đường cầu vồng Bifrost qua Midgard, thế giới loài người, qua con sông ngăn cách giữa thế giới này với thế giới không lồ Jotunheim, qua khu rừng sắt thép, vùng gươm bén khiến lũ sói dữ (có nhiệm vụ canh gác thế giới không lồ) phải dạt sang hai bên, vượt qua bức thành lửa, sau cùng thần tới thung lũng có nhà cửa người không lồ Gymer, cha đẻ ra người đẹp Gerda. Skirnir cho ngựa chổng mông vào đá hậu lên cánh cửa thỉnh thỉnh.

Gymer lúc đó đang uống rượu say bí tỉ với bè bạn; Gerda đang dệt củi với các nàng hầu, nghiêng tai lắng nghe rồi cất tiếng hỏi:

“Không hiểu có ai tới gõ cổng nhà ta thế?”

Một nữ tì chạy ra ngó rồi thưa:

“Dạ, đó là một chiến sĩ cưới một con ngựa cực khỏe.”

Gerda nói:

“Dù người đó có là kẻ thù của chúng ta thì cũng cứ mở cửa cho vào và hãy rót mời chén rượu mật của gia đình Gymer”.

Cửa mở, Skirnir được mời vào. Thần bày ngay những kim ngân châu báu trước mặt Gerda mà nói phăng:

“Hỡi nàng Gerda xinh đẹp tuyệt vời, đây là đồ sinh lễ của thần Frey nhờ ta gởi tới nàng”.

Gerda nói:

“Ông hãy mang vàng bạc châu báu này ra mà khoe với đám thị tì của tôi. Không bao giờ vàng bạc châu báu mua được tình yêu của tôi”.

Skirnir bèn rút thanh gươm báu ra mà nói toạc móng heo rằng:

“Nàng hãy trao tình yêu cho Frey là thần đã tặng ta thanh kiếm báu này, nếu không nàng sẽ chết vì lưỡi kiếm đó”.

Gerda cười bảo Skirnir rằng dùng kiếm dọa người thường thì được, dọa con gái người không lồ sao được!

Skirnir bèn khiến cho kiếm từ múa loang loáng trước mặt Gerda, đồng thời cao giọng đọc lời nguyện:

Ta nguyện rửa người

Như lá cây xanh

Gặp cơn gió lạnh

Lá phải lia cành

Nghe lời nguyện ác độc với ánh gươm thần loang loáng với tiếng rít ghê rợn trên đầu, Gerda vội quỳ xuống đất xin hãy khoan thứ cho nàng. Skirnir còn đọc tiếp:

Ta nguyện rửa người

Suốt đời ở vậy

Thần, người đều chê

Chẳng ai thêm lấy

Gerda khóc sụt sùi vật nài Skirnir hãy ngừng niệm chú và tra gươm vào vỏ, nàng xin tuân lời. Skirnir hỏi bao giờ Frey được gặp nàng và ở đâu? Gerda nói chín hôm nữa cả hai sẽ gặp nhau ở khu rừng Barri.

Skirnir hài lòng, tra gươm vào vỏ, uống một ly rượu mật rồi nhảy phóc lên mình ngựa phóng về Asgard.

Frey bồn chồn ngóng đợi, thấy Skirnir về vội hỏi ngay kết quả chuyến đi và được Skirnir cho hay chín ngày nữa cả hai sẽ tới gặp nhau ở rừng Barri.

Skirnir ngoác mồm cười và trợn tròn đôi mắt xanh về khoái chí vô cùng vì thanh gươm báu như vậy là hoàn toàn thuộc về Skirnir.

Trong khi đó Frey quay đi thở dài tự nhủ:

Ngày dài lê thê

Dài gớm dài ghê

Đợi chín ngày nữa

Thì ai mới về

Nhưng rồi chín ngày cũng qua đi. Và Frey và Gerda cùng y hẹn gặp nhau ở rừng Barri. Frey thấy Gerda đẹp chim sa cá lặn, y hết như ngày nào thần nhìn thấy nàng tự trên tháp cao nơi thần Odin ngự. Gerda thấy Frey cao đẹp uy nghi lòng cũng mừng thầm. Đôi bên trao nhẫn hứa hôn, sau đó Gerda theo chồng về thiên đình.

Phụ chú:

Truyện thần Frey và cô gái khổng lồ Gerda nhiễm tính chất ngụ tử nhất trong mọi truyện thần thoại Bắc Âu. Frey là thần của mùa xuân mưa nắng. Frey yêu nàng Gerda cũng như mùa xuân tới thì cây cỏ bắt đầu đâm chồi nảy lộc. Nhưng mùa xuân có tới cũng phải đợi cơn gió nồm nam ám áp – Skirnir- thổi tới trợ lực thì cây cỏ mới có cơ phồn thịnh được.

NHỮNG TRÁI TÁO CỦA NÀNG IDUNA



Odin nhiều khi cũng cảm thấy mệt mỏi vô cùng. Ngồi mãi trên ngai vàng thượng đế trong cung điện Valhalla cũng chán; chào mừng mãi những linh hồn chiến sĩ anh dũng mới tử trận dưới hạ giới lên cũng chán; nghe những báo cáo về những việc xảy ra tại bốn phương của hai con quạ cũng chán. Vì vậy đôi phen Odin đã từng bí mật thoát ra khỏi thiên đình, hóa trang như người thường để được thoải mái ngao du đây đó một mình. Lần đó không hiểu sao Odin lại rủ hai em cùng đi. Đó là Hoenir, kẻ đã có công giúp Odin trong dịp tạo lập ra loài người, và Loki, luôn luôn giữ trò nham nhở xảo quyệt để quấy phá chư thần.

Ba thần cùng đi lang thang, qua bao nhiêu là sông sâu, núi cao, sa mạc mênh mông. Sau cùng cả ba cùng cảm thấy đói mềm. Vừa lúc đó ba thần bước tới một khu thung lũng rộng, thấy một đàn bò đang gặm cỏ xanh. Loki bèn giết một con rồi đốt lửa lên nướng thịt. lát sau nghĩ rằng thời gian đã thừa đủ cho thịt chín, Loki lấy thịt chia cho hai anh. Thật là kỳ lạ, thịt còn sống nguyên như thể ngọn lửa nướng đã quá yếu. Loki hí hục nướng lại lần nữa với ngọn lửa cao hơn, với than củi hồng hơn, vậy mà sau đó thịt bò cũng vẫn còn sống nguyên y như nướng giả vờ trên một ngọn lửa giả.

Loki trợn tròn mắt, miệng quát lớn : “Thế này là thế nào!”.

Hoenir kín đáo nhìn quanh tứ phía nói khẽ: “Có tên phù thủy nào đùa chúng ta đây!”.

Odin cũng gật gù: “Chúng ta phải tìm cho ra điều bí ẩn này mới được.”

Vừa lúc đó Loki nghe có tiếng động lạ trên đỉnh cây sồi cổ thụ, bèn đứng phất dậy ngửa cổ nhìn thì thấy trên chót cao ngọn sồi là một con chim phượng hoàng lớn. Con chim nhìn Loki với ánh mắt riều cọt rồi nói:

“Hô hô, tôi biết thịt bò của quý vị chưa chín được đâu, tôi nói cho quý vị biết thế”.

Ba thần cũng ngạc nhiên lắm. Sau cùng Odin cất lời nghiêm khắc hỏi:

“Ông Phượng Hoàng, ông là ai? Ông nói vậy là có ý làm sao?”

Phượng Hoàng nói:

“Xin quý vị hãy chia phần cho tôi với. Sau đó quý vị sẽ thấy thịt nướng một cái là chín liền”.

Ba thần lúc đó đói đến muốn té xỉu rồi nên đồng thanh bảo:

“VẬY thì xin hãy xuống mà tự lấy phần của ông đi!”.

Ba thần cùng nghĩ rằng một con chim, dù là chim phượng, đòi chia phần thì ăn hết bao nả.

Nào ngờ khi phượng xà xuống mới thấy nó khổng lồ biết chừng nào. Hai cánh xò ra che rợp trời, vô mạnh thành giông bão, hai chân thò xuống mạnh như những móc sắt. Phượng Hoàng đã dùng cả mỏ lẫn vuốt quặp được một chân và hai vai con bò.

Thấy vậy Loki giận lắm hét lên:

“Loài ác điều ô trọc, mi đâu phải là sư tử mà lại tự chia phần theo kiểu cha chú đó, hãy trả lại thịt bò của bọn ta như xưa.”

Tiện tay Loki vớ được khúc gậy dài bèn vung lên giáng mạnh vào con chim khổng lồ.

Thật là kỳ lạ, trong khi con chim vừa vỗ cánh lên cao vừa như cất tiếng cười hô hô riều cọt, đầu gậy đập xuống dính chặt vào lưng chim, còn Loki cũng bị dính chặt vào đầu kia.

Thấy mình bị nhấc bổng lên theo cánh chim bay, Loki hốt hoảng hét lên với Odin và Hoenir:

“Cứu tôi với! Cứu tôi với!”

Nhưng cả Odin và Hoenir chưa ai kịp làm gì thì chim phượng đã bay xa, tha theo Loki, bay là là, lướt qua đám lầy này, lướt qua bụi gai nọ. Cứ như thế cho đến khi Loki cảm thấy cả cơ thể rời rã như cây cỏ đại bị nhổ bật rễ, hai cánh tay như sắp đứt lia khỏi vai. Lúc đó chim phượng mới bay chậm lại chút ít, rồi lên tiếng:

“Này Loki, không ai có thể cứu được ông ngoài tôi ra. Ông đừng hòng buông được tay rời khỏi chiếc gậy này. Muốn thoát nạn hãy hứa giúp tôi một việc”.

Loki rên rỉ:

“Được được, hãy hạ cánh cho ta xuống, rồi nói cho ta biết người là ai và muốn gì ta sẽ giúp”.

Phượng Hoàng nói:

“Tôi là người khổng lồ Thiasse, kẻ thù của chư thần trên thiên đình. Nhưng tôi biết ông không nỡ ghét bỏ tôi vì chính vợ ông cũng là một nữ khổng lồ”.

“Phải phải, ta yêu, ta quý người vợ hiền của ta lắm. Hãy nói điều người muốn ta giúp!”.

“Tôi muốn ông giúp tôi lấy cắp những trái táo của nàng Iduna!”.

Đó là những trái táo ăn vào thì cải lão hoàn đồng, trường sinh bất tử. Tất cả chư thần trên thiên đình sở dĩ mãi mãi trẻ đẹp như vậy là nhờ những trái táo của nàng Iduna. Bởi vậy khi Thiasse vừa dứt lời, Loki đã kêu lên:

“Không được rồi! Hẳn người cũng biết những trái táo đó là bảo vật của cả chư thần. Ai mà ăn cắp nỏ!? Giả dụ như người lần tới định ăn cắp thì chỉ một tiếng hô hoán của nàng Iduna là lập tức cả thiên đình vây lấy người mà làm thịt”.

Thiasse nói:

“VẬY thì ông phải tìm kế cho tôi bắt cóc được cả nàng. Ông đã hứa là sẽ giúp tôi kia mà”.

Một ý nghĩ thoáng qua trong trí Loki: giúp Thiasse bắt cóc Iduna rồi tất Thiasse cũng sẽ để cho mình thỉnh thoảng được thưởng thức hương vị thứ táo cải lão hoàn đồng đó. Tóm lại chư thần trên thiên đình ngày một già yếu trong khi chỉ có Loki thoát ngoài vòng sinh lão bệnh tử, khoái biết chừng nào. Ý nghĩ đó coi bộ hợp với tính khí gian manh xảo quyệt của Loki, nên Loki trả lời:

“Được lắm, ta sẽ giúp người điều đó, nhưng người đừng quên những nguy hiểm ta phải trải qua khi thực hiện kế đó, đừng quên ta với người là bà con xa gần với nhau. Vậy khi được toại

nguyện, ta sẽ nhờ lại người một chuyện khác”.

Thiasse hài lòng thả Loki xuống đất. Loki chạy một mạch về thung lũng cũ nướng thịt với Odin và Hoenir. Cả ba vui vẻ ăn thịt nướng no nê rồi quay trở lại thiên đình. Tất nhiên, Loki không tiết lộ gì về câu chuyện kín đã giao ước với Thiasse.

Ngày qua ngày, tới bữa nọ Loki đến cánh đồng hoa nơi Iduna vẫn hằng lui tới. Iduna khi đó đang ngồi chải mớ tóc vàng ánh của nàng bên dòng suối bạc, giỏ táo vẫn giữ trong lòng. Nàng mặc áo lụa xanh lơ thêu hoa thêu nụ bằng chỉ màu, nàng thắt ngang lưng chiếc thắt lưng màu vàng óng. Nàng luôn luôn đẹp và hiền như vậy. Thấy Loki tới nàng đơn đã lên tiếng:

“Chào Loki, phải chăng bạn cần nhấm nháp trái táo của tôi để xóa những vết nhăn có thể xuất hiện ở hai bên đuôi mắt?”

Loki đáp:

“Không đâu Iduna ạ, tôi mới tìm thấy một nơi có cây táo coi bộ ngọt hơn và thần diệu hơn táo của nàng nhiều.”

Iduna lắc đầu:

“Đừng nói đùa Loki, ở thiên đình này còn kiếm đâu ra thứ táo thần diệu hơn táo của tôi?”

“Vậy mà có đây Iduna ạ. Trong một khu rừng nhỏ không xa thiên đình là mấy có một cây táo già, đáng xù xì cần cỗi mà cành thì nặng trĩu những trái táo ửng hồng như má con gái.”

“Nếu thế Loki hãy mang tới đây cho tôi vài trái để so sánh thử xem thứ nào hơn thứ nào.”

“Điều đó quyết là không được rồi. Tôi giữ kín mà. Rồi đây chư thần sẽ tìm tới xin thưởng thức táo thần chứ không tìm đến Iduna nữa đâu.”

Iduna bắt đầu vật nài vì trí tò mò bị kích thích:

“Thôi, Loki chỉ cho tôi nơi có cây táo đó đi!”

Loki làm bộ ngần ngại rồi nói:

“Tôi quý Iduna lắm mới cho biết đây, nhưng nhớ kỹ là phải giữ bí mật tuyệt đối nhé.”

Iduna gật đầu lia lịa:

“Được rồi, hãy đưa tôi tới đó ngay, hiện giờ không có ai ở đây.”

Loki chỉ đợi có vậy bèn nói:

“Nào, chúng ta đi ngay. Iduna hãy đem theo giỏ táo của nàng để tiện bề so sánh, nhưng nhất định táo của tôi ngon hơn rồi”.

Iduna tất tả chạy theo Loki, mang theo giỏ táo của nàng. Nhưng đi một quãng đã khá xa mà nào nàng có thấy bóng dáng khu rừng với cây táo nào đâu.

Nàng cảm thấy rờn rợn sợ hãi, thì Loki nói chỉ còn một quãng nhỏ nữa thôi. Tới đúng chỗ mai phục, Thiasse trong bộ áo chim phượng hoàng của hắn bắt chợt xà xuống bắt cóc liền nàng Iduna cùng giỏ táo thần, mang về lâu đài của hắn ở Jotunheim, xứ của người khổng lồ.

Loki lén trở lại thiên đình, định nhìn không ai trông thấy mình vừa ra đi với Iduna.

Thoạt ít ai chú ý đến sự vắng mặt khá lâu của Iduna, nhưng rồi dấu vết thời gian bắt đầu in trên khuôn mặt chư thần thành những nét nhăn, sức lực dẻo dai của chư thần cũng sút kém trông thấy.

Nữ thần Freya đã ngại không dám nhìn bóng mình trong gương nữa, thần Baldur đẹp trai là vậy mà da mặt cũng tái lợt, đôi mắt ngơ ngác. Cả thiên đình đờm về thể lương của cảnh thu tàn đông tới. Nếu không cấp tốc tìm cho ra Iduna thì chư thần cũng sẽ úa héo hết như lá vàng cuối thu sang đông. Chư thần bèn họp đại hội nghị để điều tra xem ai là kẻ trông thấy Iduna lần cuối cùng, thì Heimdall (thần ánh sáng, kẻ coi cầu vồng, đường ra khỏi thiên đình) nói đã trông thấy Loki đi cùng Iduna vào một buổi sáng nọ, rồi từ đấy Iduna mất tích. Như vậy thì không còn nghi ngờ gì nữa, đích thị Loki đã làm điều gian manh khuất tất đây. Chư thần bèn trói gô Loki lại dẫn ra trước đại hội đồng dọa nếu không thú thực điều đã làm có thể bị giết. Sợ quá Loki thú thực hết điều mình làm.

Cả thiên đình hốt hoảng đến cực độ khi vỡ lẽ ra là Iduna và giỏ táo thần của nàng đã bị cầm tù ở thế giới người khổng lồ, trong khi đó chư thần già nua dần từng giây phút. Cấu quá thần Thor tóm lấy cổ Loki tung lên cao nhiều lần đến nỗi gót chân Loki đập vào mặt trăng rồi lại

chấm xuống biển , sau đó thần Thor gầm lên :

“Nếu mi không tìm được cách nào mang Iduna về đây ta sẽ hành hạ mi nặng gấp bội thể này nữa .”

Loki run lập cập đáp :

“Nhưng tôi biết làm thế nào đây ?”

Thần Thor càng gầm lên :

“Làm thế nào được thì làm, kẻ mi, đó là phần mi ! Hãy đi và mang Iduna về đây ngay lập tức !”

Loki suy nghĩ giây lâu rồi nghĩ xin mượn chiếc áo chim ưng của nữ thần Freya. Thoạt Freya không muốn, nhưng sau chur thần khuyên giải nên nằng ưng.

Loki khoác áo chim ưng vào, rồi bay vù ngay lên không vượt qua bao rặng núi cao và thung lũng sâu, bay qua sông Ifling, ranh giới giữa thiên đình với thế giới khổng lồ. May sao khi Loki tới lâu đài Thiasse thì tên khổng lồ này còn mãi đi câu ngoài biển cả. Nàng Iduna đương bị nhốt bên trong , u sầu khóc lóc tí tê. Khi nghe có tiếng động trên cửa sổ, nàng ngẩng lên nhìn thấy con chim ưng lớn, lòng càng hoảng sợ. Loki lên tiếng:

“Iduna đừng sợ, ta là bạn nàng đây, ta là Loki đến cứu nàng đây !”

Iduna càng hốt hoảng:

“Loki đâu phải bạn ta. Chính vì hấn mà ta bị bắt cóc tới nơi này, hấn đâu phải bạn ta !”

Loki nói:

“Chính ta là Loki tới cứu nàng đây, đừng để mất thì giờ vô ích nữa. Phải gấp rời khỏi nơi này trước khi Thiasse đi câu về đây. Lẹ lên !”

“Nhưng làm sao tôi rời khỏi nơi đây được ? Cổng thì khóa, cửa sổ thì có chấn song.”

“Ta có thể hóa phép cho nàng trở thành nhỏ như hạt dẻ. Lẹ lên !”

“Còn giỏ táo của tôi thì sao?”

“Phải mang về chứ còn gì nữa, mang được nàng về mà không có giỏ táo thì chur thần sẽ đối xử với ta ra sao”.

Quả nhiên Loki hóa phép cho Iduna cùng giỏ táo nhỏ lại để có thể chui lọt qua song cửa sổ, rồi dùng móng chim ưng quặp lấy nàng mà bay về Asgard.

Lát sau Thiasse về khám phá ra cơ sự, vội mặc áo chim phượng hoàng bay đuổi gấp chim ưng. Cánh phượng hoàng vốn khỏe, bay nhanh hơn bất kỳ loài chim nào, nên trước sau rồi cũng tới lúc chim phượng đuổi kịp chim ưng.

Loki nghe tiếng kêu vang của chim phượng đương đuổi gấp thì hoảng sợ lắm, nhưng lúc đó Loki cũng đã vượt qua được con sông biên giới, cố sức bay miết về trung tâm Asgard.

Chur thần trên thiên đình khi đó đương sốt lòng nóng ruột tụ tập cả trên cầu vòng đăm đăm nhìn về phương Bắc. Thốt nhiên chur thần thấy con chim ưng đương vỗ cánh bay miết, dưới chân quặp một vật gì như cái hạt dẻ cùng cái hộp nhỏ thì đã đoán ra là ai rồi. Sau lại thấy bóng con phượng hoàng hùng vĩ đương vỗ cánh hăm hờ đuổi theo mỗi lúc một gần, ai nấy đều thấy mỗi nguy cơ đe dọa cả thiên đình.

Không ai bảo ai, chur thần kể cả Odin, cùng tíu tíu thu thập củi khô chất thành một đống cao ngất. Khi Loki vừa bay vượt qua bức thành cao của thiên đình, hạ nàng Iduna cùng giỏ táo thần xuống đất, chur thần bèn cho phóng hỏa đống củi khô. Lửa ngùn ngụt bốc cao ngất trời. Thiasse đương đà bay nhanh không hãm kịp, lao đầu vào bức thành lửa, cánh chim phượng cháy vèo, Thiasse hết bay được, ngã lăn kền xuống đất, bị thần Thor giáng cho một búa chết liền.

Chur thần reo mừng chiến thắng. Loki hóa phép cho nàng Iduna và giỏ táo thần lớn trở lại kích thước cũ. Chur thần xúm lại quanh Iduna và nàng trao cho từng thần ném táo để được cái lão hoàn đồng và hùng mạnh trở lại như xưa. Hú vía!

Cả thiên đình tai qua nạn khỏi, nhưng cũng từ đây chur không vị nào quên trò chơi gian manh, nguy hiểm đã qua của Loki. Chur thần ủ kỹ kỷ niệm xấu xa đó trong lòng như người ta vùi sâu một hạt giống trong lòng đất. Danh dự Loki, âm hưởng cái tên Loki hạ giá rõ rệt giữa chur thần tại chốn thiên đình, điều đó tưởng không có chi là lạ.

THẦN THOR THUA CUỘC



Thần Thor vẫn nức tiếng là bách chiến bách thắng một khi thần ra tay trừng trị một tên Không Lộ Băng Giá nào. Tuy nhiên đã có lần thần thua cuộc.

Hôm đó Thor sử dụng chiếc xe có con dê kéo của thần lên đường ngao du một chuyến. Loki xin đi theo. Đi hết một ngày, Thor và Loki dừng chân tại nhà một trại chủ. Con dê kéo xe bao giờ cũng là nguồn cung phụng thịt ăn cho Thor và những trường hợp đó, Thor giết dê lột da, rồi nấu bữa ăn chiều, mời luôn cả hai vợ chồng người trại chủ và hai con của họ – một trai, một gái – cùng ăn cho vui. Cậu con trai trại chủ tên là Thialfi, cô con gái tên là Roskva. Thor dặn mọi người ăn xong nhớ bỏ hết xương và tấm da dê trải trên đất gần đấy. Mọi người đều làm theo lời Thor trừ Thialfi. Cậu này phàm ăn quá nhai nghiền luôn một miếng xương để thưởng thức đến tận cùng chất tủy ngọt. Sớm hôm sau, khi vừa thức giấc, Thor giơ búa lên trên đồng xương, lập tức con dê sống lại như cũ. Nhưng khi dê đi thì chân sau hơi khập khiễng. Thor biết có kẻ đã không vâng lời mình bèn nắm chặt lấy cán búa, nắm mạnh đến nỗi các đốt ngón tay của thần như trắng bệch. Toàn gia trại chủ hết vía xụp lạy. Trại chủ van xin thần hãy tha tội cho và xin biếu thần hết cả gia cơ điền sản. Thor nguôi giận tha chết cho mọi người và nhận Thialfi và Roskva theo hầu từ đấy.

Tất cả mọi người lên đường, con dê để lại. Họ đi mãi đi mãi cho tới lúc gặp biển. Họ lội qua eo biển nông sang bờ bên kia. Đi một quãng nữa họ đi vào một khi rừng mênh mông, đi suốt ngày. Thialfi lại là kẻ lạnh chân hơn cả. Cậu mang theo túi da đựng thực phẩm cho mọi người trong cuộc hành trình này. Trời đã bắt đầu tối, họ tìm chỗ ngủ và thấy một căn nhà cửa mở tuốt vào tận phía trong sâu hun hút. Thor quyết định mọi người ngủ tạm tại đó. Nửa đêm chợt ai nấy thức giấc vì có tiếng động lớn và khắp xung quanh rung lên như có động đất. Thế là mọi người nhìn quanh tìm nơi ẩn trú an toàn hơn. Loki, Thialfi và Roskva thấy có khoảng hành lang hẹp đưa vào một căn phòng nhỏ nào thì phải, bèn chui tuốt vào trong đó, Thor thì ngồi ngay lối ra vào, tay lăm lăm cầm búa để phòng bắt trộm.

Khi ban mai ló rạng, mọi người thức giấc. Roskva sửa soạn bữa ăn sáng. Thần Thor thì đi quanh một vòng xem xét sự tình. Thần bỗng nhận ra một người khổng lồ nằm ngủ gần đấy. Thì ra chính tiếng ngáy của người khổng lồ này đã làm rung chuyển mặt đất. Khi người đó tỉnh dậy, thần Thor mới hỏi tên. Thật là hạn hữu lần này thần Thor lại chùn tay, không sử dụng đến búa. Người đó trả lời: “Tên tôi là Skrymir, tôi không cần hỏi tên cũng biết ông là

thần Thor nhưng này, chiếc bao tay của tôi đâu?” Thần Thor bấy giờ mới nhận ra căn nhà mà họ ngủ qua đêm chính là cái bao tay của người khổng lồ, và cái phòng nhỏ mà ba bạn đồng hành của thần Thor chui vào ẩn chính là ngón tay cái của chiếc bao tay. Skrymir bấy giờ mới đề nghị cùng nhập bọn với thần Thor. Thần Thor bằng lòng. Tất cả cùng ngồi ăn điếm tâm. Ăn xong, Skrymir gom tất cả thực phẩm vào một cái bị, khoác lên vai rồi dẫn đầu. Người này bước dài đến nỗi thần Thor và ba bạn phải cố hết sức mới bắt kịp. Đến tối tất cả nghỉ dưới gốc cây sồi lớn. Skrymir đưa bị thực phẩm cho thần Thor bảo sửa soạn bữa ăn. Thế rồi người khổng lồ nằm lăn ra ngủ. Thần Thor cố mở túi đồ ăn mà không được vì Skrymir thắt nút chặt quá. Thần Thor nổi cáu, cầm chiếc búa đập thật mạnh vào đầu Skrymir. Tên này thức giấc hỏi có phải chiếc lá vừa rơi xuống đầu hắn không, mọi người ăn tối chưa và chuẩn bị đi ngủ chưa? Thor trả lời: mọi người vừa đi ngủ. Nói xong thần Thor lẳng lặng tới nằm dưới gốc cây khác. Nhưng thần Thor không tài nào ngủ được, trong khi đó người khổng lồ lại ngáy vang. Thần Thor giận quá, trỗi dậy, xách búa, rồi dùng hết sức bình sinh giáng xuống đầu Skrymir. Tên này tỉnh dậy kêu lên: “Cái gì vậy? Có con chim nào đậu trên cây này không đây? Tôi thấy như có rêu trên cành cây rớt xuống đầu tôi”. Thần Thor đáp: “Ta cũng vừa thức giấc bây giờ mới nửa đêm, hãy ngủ nữa đi”. Đến gần sáng, khi Skrymir còn đang say giấc, thần Thor lại lấy búa đập một cái mạnh đến nỗi chiếc búa ngập sâu vào đầu Skrymir tới cán, nhưng tên khổng lồ chỉ ngồi dậy, xoa má nói: “Có một trái cây rơi xuống đầu tôi. Thần Thor cũng dậy rồi đây ư? Thôi chúng ta sửa soạn đi. Đường tới tinh Utgard không còn bao xa. Tôi đã nghe quý vị thì thầm bảo tôi to lớn quá nhưng khi đến Utgard, quý vị sẽ thấy còn nhiều người cao lớn hơn tôi nữa. Cho nên tôi khuyên quý vị khi tới đó, đừng kiêu ngạo vì đám quần dân Utgard không chịu sự kiêu ngạo của những người vóc dáng nhỏ bé đâu. Bấy giờ xin quý vị hãy theo đường về hướng Đông, tôi về hướng Bắc chúng ta chia tay ở đây”. Nói xong Skrymir khoác bị lên vai rồi đi vào rừng. Thần Thor để mặc cho hắn đi, thần không muốn đi chung với hắn nữa.

Bọn của thần Thor tiếp tục đi đến trưa thì thấy một thành phố nằm giữa cánh đồng bằng. Thành phố này cao đến nỗi họ phải ngửa cổ ra phía sau mới nhìn được tới đỉnh. Họ và thành phố, tới trước một tòa lâu đài, cửa mở rộng. Họ vào bên trong, thấy một đám người cao lớn vĩ đại ngồi trên ghế. Họ tiến tới gặp vua Utgard-Loki. Họ cúi chào. Để đáp lại, vua mỉm cười khinh bỉ nói: “Nếu ta không làm người trẻ tuổi kia hẳn là thần Thor! Thế thần và đồng bọn có tài gì không, bởi không ai được phép ở đây nếu không làm được một việc gì thắng kẻ khác.” Nghe xong Loki bèn nói: “Theo như tôi biết thì việc phải đạt được là ăn nhanh hơn hết mọi người, vậy tôi sẵn sàng ăn thử”.

Vua Utgard-Loki nói ngay: “Đứng đấy! Nếu ngươi muốn, ta cho ăn thử ngay”. Nói rồi vua truyền lệnh cho một người khổng lồ ngồi đằng xa tên Logi tới thử sức với Loki. Một máng thịt được bày ra mỗi người một đầu cứ thế ăn cho đến khi gặp nhau ở giữa máng. Loki chỉ ăn thịt còn tên địch thủ kia không những nhai được cả thịt lẫn xương còn ăn luôn cả cái máng nữa. Thế là Loki bại cuộc.”

Vua Utgard-Loki quay sang hỏi tên hầu cận của thần Thor, tức Thialfi, liệu có thể thì thố được tài năng gì? Thialfi trả lời hẳn có thể chạy thi. Vua bằng lòng. Tất cả cùng ra cánh đồng bằng, vua cho lệnh tên Hugi chạy thi với Thialfi. Chẳng đầu Hugi chạy nhanh đến nỗi hắn quay lại gặp Thialfi mới chạy cách xa điếm khởi hành có một quãng. Họ chạy đua thêm hai chặng nữa, tất nhiên Thialfi đều thua đậm.

Utgard-Loki bấy giờ mới hỏi đến thần Thor xem có tài gì thì thố không? Thần Thor đề nghị uống rượu thi. Vua cho mang lại một tù và rượu. Thường thì hễ ai trong đám bộ hạ của vua mà phạm luật trong bữa tiệc, phải uống cạn sừng rượu này.

Vua nói với thần Thor: “Ai uống giỏi, chỉ một hơi là cạn sừng rượu này, nhưng hầu hết phải uống hai hơi, còn những kẻ kém thì phải uống quá ba hơi”.

Thần Thor nhìn sừng rượu thấy không to lắm và lại thần đang khát, bèn ngửa cổ lên tù một hơi. Thần nhìn xuống thấy rượu chỉ vơi một chút thôi bèn ngửa cổ uống hơi thứ hai nhưng khi bỏ tù và xuống, thần thấy rượu chỉ đủ vơi để khỏi sánh ra ngoài. Utgard-Loki nói: “Thế nào,

thần Thor, nếu người muốn uống cạn hơi thứ ba thì phải kéo hơi thật dài. Đối với dân ở đây, người quả không phải là mẫu người dũng mãnh. Người hãy thi thử tài năng khác đi”.

Thần Thor giận quá lại đưa sừng rượu lên môi cố uống cạn. Nhưng rượu cũng chỉ vơi đi một tý thôi, thần đành trao trả lại sừng rượu, rồi hỏi Utgard-Loki, xem muốn thử thách thần điều gì. Utgard-Loki nói:

“Chúng tôi có một trò nhỏ dành cho con nít. Trò đó giản dị là nhấc con mèo của tôi lên khỏi mặt đất. Bây giờ thần thử đi.”

Một con mèo xám khổng lồ tức thì nhảy tới Thần Thor để một tay dưới bụng con mèo, cố hết sức nhấc lên, nhưng chỉ nhấc được một chân con mèo lên thôi. Vua Utgard-Loki nói: “Tôi biết trước vậy rồi. Con mèo thì lớn mà thần thì quá nhỏ so với người chúng tôi đây.”

Thần Thor tức giận nói: “Ông chê tôi nhỏ hả? Ông hãy gọi một người trong bọn ông ra đánh vật thử với tôi ngay bây giờ xem sao”. Utgard-Loki trả lời: “Ở đây chắc chả ai thiết đánh vật với ông đâu, thôi để tôi gọi người vú già Elli đọ sức với ông vậy. Vú già Elli tới. Thần Thor kéo thật mạnh mà bà già Elli cứ đứng trơ trơ. Cố mãi đến trùn chân, cuối cùng thần phải khụy một chân xuống. Vua Utgard-Loki bấy giờ mới bảo mọi người lui về, vì Thor không thể vật với ai được nữa. Rồi vua chỉ chỗ cho bọn thần Thor ngủ.

Sáng hôm sau, ba người sửa soạn lên đường. Utgard-Loki cho bày cơm rượu mời. Ăn xong, vua đích thân tiễn ba người ra cổng thành. Khi chia tay, vua mới hỏi thần Thor nghĩ gì về chuyến du hành này, và thần có nghĩ rằng đã gặp người khỏe hơn mình không? Thor trả lời là không thể chối được điều ấy và thần lấy làm hổ thẹn lắm. Rồi thần nói thêm:

“Nhưng điều tôi buồn nhất là rồi đây ông sẽ cho tôi là người chẳng có giá trị gì đáng kể”.

Nghe tới đây vua khổng lồ Utgard-Loki vội nói:

“Không đâu! Để tôi nói hết sự thực ngài nghe, vì ngài sắp sửa rời khỏi thành phố này và sẽ không bao giờ trở lại. Tôi xin lấy danh dự mà xác nhận rằng ngài có sức mạnh vô song. Chính ngài đã làm tôi suýt nguy, tôi đã đánh lừa ngài nhiều phen. Trước hết chính tôi là tên khổng lồ đã đi chung đường với ngài, tôi buộc bị đồ ăn bằng dây sắt chặt quá nên ngài cởi ra không được. Rồi ngài tức giận mới đập tôi ba búa. Tôi đã khéo léo khuôn một trái núi đặt ngăn cách giữa tôi và ngài, thành ra ngài đập vào núi. Bây giờ ngài trông kia, chỗ núi đó còn in hằn ba thung lũng, trong có một thung lũng sâu nhất. Thế rồi tôi đánh lừa bọn ngài trong cả mấy cuộc đua nữa. Loki ăn rất nhanh nhưng Logi của chúng tôi chính là Thần Lửa, cho nên đã ngốn hết cả thịt, xương cùng máng đựng thức ăn. Thialfi chạy đua với Hugi, mà Hugi chính là thần Ý Nghĩ. Vậy làm sao Thialfi đuổi kịp ý nghĩ cho được! Rồi tới lượt ngài uống sừng rượu, ngài đã làm một việc tuyệt diệu tôi chưa từng thấy vì ngài đâu có biết đáy sừng đó ăn thông ra biển. Ngài mà chạy ra biển lúc đó sẽ thấy mực thủy triều rút hẳn xuống. Việc ngài nâng được một chân con mèo lên cũng là một chiến công lớn. Lúc đó tất cả chúng tôi đều phải kinh hoàng vì ngài đâu biết con mèo đó chính là con rắn Midgard, nó dài, như ngài biết đấy, đến nổi quấn quanh được cả trái đất.

Rồi việc ngài vật lộn với Elli cũng là một kỳ công nữa vì bà già Elli đó chính là thần Tuổi Già đấy. Từ trước tới giờ, và cả từ giờ trở về sau, có người nào chống nổi Tuổi Già đâu. Thôi trước khi chúng ta chia tay, tôi chỉ khuyên ngài một câu là đừng bao giờ tới đây nữa vì nếu có gặp nhau nữa, tôi lại phải lừa ngài để tự vệ. Như vậy chỉ làm ngài mất sức mà không được vẻ vang gì”.

Nghe tới đây thần Thor giận quá, giơ búa lên định đập Utgard-Loki, nhưng Utgard-Loki đã biến mất. Thần Thor tức tốc quay lại thành phố định đập phá cho hả giận nhưng chỗ đó chỉ còn là một cánh đồng bằng xanh tươi.

PHỤ CHÚ:

Truyện thi tài giữa thần Thor với một người Khổng Lồ Băng Giá trên đây thật vừa giàu hình ảnh tượng trưng, vừa có nhiều liên hệ đến những điển tích thần thoại Bắc Âu khác. Nào trong truyện nhắc đến con rắn Midgard quấn quanh trái đất, nào những Thần Lửa, Ý Nghĩ, Tuổi Già được nhân cách hóa một cách vừa thông minh vừa bất ngờ. Những đường búa dũng mãnh

tuyệt vời của thần Thor được thể hiện thành hình ảnh vô cùng gợi cảm là ba thung lũng liên tiếp nhau trên một trái núi, trong đó có một thung lũng sâu nhất. Sau cùng hình ảnh thần Thor ngửa cổ uống nước biển làm thành cảnh thủy triều lên xuống. Truyện thần Thor thua cuộc trên đây cũng mang tinh thần đặc biệt Bắc Âu nữa vì như chúng ta đã biết, các vị thần Bắc Âu không vô địch bách chiến bách thắng như các vị thần Hy Lạp, trái lại cũng phải luôn luôn đương đầu với định mệnh khắc nghiệt của mình, có khi được cuộc có khi thua cuộc, có khi mạng vong (truyện thần Baldur dưới đây), có khi phải hy sinh khá mắc (Odin phải móc mắt bên phải để được uống nước suối nguồn khôn ngoan, đã đọc trên đây).

CÁI CHẾT CỦA BALDUR



Baldur, con út của thần Odin và nữ thần Frigga, là thần của ánh sáng và hòa bình; là thần của trẻ đẹp và khôn ngoan. Vào dạo đó, Baldur chợt lo lắng vô cùng vì mấy đêm liền thần có những ác mộng dị kỳ. Thoạt Baldur bỗng thấy có một đám mây lớn bay tới che ánh mặt trời, và cả thiên đình Asgard chìm trong đêm tối. Baldur ngẩng chờ cho đám mây đen bay đi và mặt trời chiếu rọi những tia sáng như cũ. Nhưng không, mây đen vẫn ngưng đọng dày đặc và thần nghĩ thôi thế là mặt trời ra đi vĩnh viễn mất rồi. Thần sực tỉnh, lòng buồn vô hạn. Đêm hôm sau, lại một cơn ác mộng khác. Lần này thần thấy vạn vật vẫn chìm trong bóng tối như đêm hôm trước, thêm vào đây thần nhận thấy những bông hoa đều héo rũ và chư thần trở thành già nua hẳn đi, những trái táo của nàng Iduna cũng không làm chư thần trẻ lại được nữa. Đâu đâu cũng thấy tiếng khóc than và những bàn tay vịn vẹo, tựa như vừa có việc gì ghê gớm lắm xảy ra. Baldur sực thức giấc và cũng như đêm trước cảm thấy lòng buồn rầu vô hạn. Tuy nhiên thần cũng không hề thổ lộ với vợ là Nanna một lời nào, chỉ một mình mình biết một mình mình hay thôi.

Sang đêm thứ ba ác mộng mới giữ dần làm sao. Baldur vẫn thấy mặt trời bị che khuất, mây sàu vùn vụt, vạn vật héo tàn, còn vẳng tiếng kêu than nào nề thảm đạm : “Mặt trời không còn, mùa xuân ra đi, niềm vui khuất bóng, vì vị thần trẻ đẹp Baldur đã qua đời!” Lần này thì Baldur vùng thét lên một tiếng kinh hoàng rồi sực tỉnh. Vợ thần, nàng Nanna hỏi duyên cớ. Thần kể hết những ác mộng của ba đêm liền. Nanna cũng ôm mặt khóc lo lắng và chạy sang phòng nữ hoàng Frigga – mẹ Baldur – kể lễ sự tình. Nữ hoàng nghe dứt mộng báo điềm gỡ càng hốt hoảng âu lo đến cùng tột : Baldur vốn là đứa con mà nữ hoàng cưng nhất. Thực ra thì vì Baldur là vị thần trẻ trung, của ánh sáng, vừa khôn ngoan, vừa đáng yêu, thần xuất hiện ở đâu, đem lại hạnh phúc tới đó, nên có thể nói chẳng cứ gì chư thần mà cả muôn vật trên thế

gian đều quý mến thần. Chính vì vậy nữ hoàng Frigga mới thốt lên: “Không thể được, Baldur, con ta đáng yêu như vậy làm sao mà chết cho được. Ta sẽ đi khắp hoàn vũ, để yêu cầu muôn loài muôn vật hãy hứa cùng ta là sẽ không làm điều gì thương tổn đến sinh mạng con ta!”. Thế là hôm sau nữ hoàng hội họp khắp mặt chư thần ở cánh đồng Ida. Sau khi kể rõ cho chư thần nghe ba đêm ác mộng của Baldur, nữ hoàng chỉ yêu cầu chư thần có một điều là hãy hứa không làm gì tổn thương đến Baldur. Nghe vậy chư thần cùng kêu lên: “Làm thương tổn Baldur, vị thần của tuổi trẻ trong sáng, tươi vui? Không bao giờ! Ai mà làm vậy? Và những ác mộng kia nữa, đều là lão khoét hết!”

Ấy tuy hét lớn lên như vậy mà trong thâm tâm chư thần cũng cảm thấy ngại ngại. Có lẽ chư thần chỉ thật yên lòng khi nữ hoàng Frigga đã đi gặp khắp muôn vật và nghe được đủ lời hứa. Quả nhiên nữ hoàng Frigga đã không quên một vật nào trên thế gian. Nữ hoàng đã gặp gió, mưa, lửa, nước, sắt, cùng các kim loại khác; nữ hoàng đã gặp đá, cây, bệnh tật, thú vật, chim muông; các chất thuốc độc, các loài bò sát ...; tất cả đều thề là quyết không làm bất kỳ một cái gì thương tổn đến sức khỏe của Baldur. Nữ hoàng Frigga yên lòng trở về. Chư thần hay tin đều reo mừng như thể vừa thắng một trận lớn với giồng Khổng Lồ Băng Giá. Chư thần lại tụ tập tại đồng bằng Ida. Và để minh chứng lòng thương yêu của vạn vật với Baldur, chư thần tìm ra một trò chơi thật kỳ thú. Baldur được mời đứng giữa, gương mặt tươi vui và rạng rỡ như mặt trời, tay không hề cầm một tác sắt. Trong khi đó chư thần thay phiên nhau kẻ dùng gậy gỗ, kẻ dùng cung tên gỗ, kẻ dùng lao sắt, kẻ dùng đá ... liên tiếp tấn công Baldur. Đúng như lời muôn vật đã hứa, không vật nào đụng tới làn da Baldur. Gậy gỗ vừa chạm vào vai thần bèn tự gãy làm đôi; những mũi tên bắn tới đều tự động vượt cao lên đầu; đá ném tới tự hết trơn rớt hiền lành dưới chân thần, những lao phóng tới rơi chệch sang bên. Trò chơi hào hứng kéo dài, chỉ một lát sau các thứ khí giới nguy hiểm trên được ném, được lao, được bắn vùn vụt tới đã rơi xuống chông chát thành đống cao đống thấp quanh Baldur. Thật là tuyệt diệu!

Nhưng trong đám chư thần đương hò reo kia chỉ có một kẻ đứng lặng, miệng không cười, không hò la. Đó là Loki. Loki ghen tức, sao chư thần và muôn vật lại yêu thương trọng vọng thần Baldur đến thế, và hay ghét bỏ mình đến thế. Loki này sinh ác tâm làm cho Baldur phải chết, mặc dầu Baldur không hề một lần tỏ vẻ thù ghét Loki.

Thế là trong khi chư thần tiếp tục trò chơi vô hại quanh Baldur, Loki lẩn đi, tự hóa trang thành một cụ già bước khập khiễng đến lầu đài nữ hoàng Frigga, lẩn la gọi chuyện rồi khéo léo hỏi khích: “Có chắc là nữ hoàng đạt được lời hứa của mọi vật không? Tôi e rằng khó có thể. Đã đành thần Baldur tuyệt diệu lắm rồi, vật nào mà nữ hại, nhưng biết đâu đấy, phải thật chu đáo mới khỏi ân hận về sau”.

Nữ hoàng Frigga thấy cụ già hết lời ca ngợi con mình thì hài lòng lắm, vô tình mắc mưu, bèn nói:

“Bà già ơi, quả thật ta đã gặp khắp muôn vật và được muôn vật hứa, trừ một vật nhỏ yếu lắm, vô hại lắm nên ta bỏ qua!”

Cụ già nhỏ nhẹ hỏi: “Chẳng hay vật nhỏ nhoi vô hại đó là vật gì vậy, thưa nữ hoàng?”

Nữ hoàng Frigga thực thà nói: “Đó là cây tầm gửi mềm yếu mọc trên một cành cây sồi cổ thụ phía đông Valhalla”.

Nghe xong, cụ già cáo lui, vội vã tới cây sồi phía đông, nhận ra ngay cây tầm gửi, bèn cắt xuống, vót nhọn thành hình một mũi tên xanh. Cụ già cất tiếng cười nham hiểm mà rằng: “Hô hô, thì ra trong muôn vật chỉ còn nhánh tầm gửi này, vì quá nhỏ nhoi mà khỏi cần cho lời hứa. Vậy hỡi nhánh tầm gửi, hôm nay ngươi hãy theo lệnh ta mà chuyển đạt một “thông điệp yêu thương” của ta tới Baldur nghe!”

Cụ già về tới đồng bằng Ida, cuộc vui còn tiếp diễn ồn ào, duy có Hodur, người anh mù lòa của Baldur là đứng riêng một góc như bị bỏ quên. Cụ già tới bên cất giọng khàn khàn hỏi vì sao Hodur không gia nhập cuộc vui. Hodur buồn rầu nói: “Tôi mù lòa từ thuở mới sinh ra nên tuy sức lực có thừa mà chẳng bao giờ dùng đến vũ khí. Trong cuộc vui hiện giờ tôi có nhìn thấy Baldur đâu mà ném, và cũng chẳng có cái gì trong tay để ném cả”.

Loki làm giọng khàn khàn nói: “Tôi cũng chỉ là một mù già đến xem cuộc vui chẳng có gì trong tay. A đây, tôi có một nhánh tầm gửi mềm xinh này, xin cầm lấy và hãy theo tay dắt của tôi.”

Thế là cả hai gia nhập vòng tròn chạy quanh Baldur. Khi đến lượt Hodur ném mũi tên tầm gửi mềm, mù già giữ phía sau khuỷu tay chằng để điều khiển giúp. Bà bàn tay phù thủy của mù đã khiến mũi tên nhỏ nhọn hoắt vút tới đích nhanh như ánh sáng qua làn áo ngoài, qua làn áo trong để sau cùng xuyên thẳng vào tim. Baldur gục chết tức khắc. Loki lẩn mất. Tiếng gầm thét nộ khí sung thiên của chư thần trước thảm cảnh.

Hodur bàng hoàng run lấy bấy hỏi: “Sao vậy, sao vậy, tôi có làm gì lầm lẫn không?”

Tiếng chư thần thét vang: “Người đã giết chết em người rồi! Baldur đã chết!”

Hodur nghẹn ngào nói: “Tôi giết chết em tôi ư? Có một mù già cho tôi một cành cây nhỏ vô hại và điều khiển khuỷu tay tôi hướng về Baldur để tôi ném giỡn. Mù đó đích thị là một mù phù thủy rồi!”

Chư thần nghe vậy vội tản đi tứ phía tìm mù phù thủy, nhưng mù đã biến tằm mắt dạng rồi. Chỉ có thần Heimdall sáng suốt là nghi và đoán ngay hành vi ác độc đó không thể do ai ngoài Loki.

Nữ hoàng Frigga khóc than khôn xiết và hỏi chư thần xem có ai đi ngay xuống miền âm phủ xin Hela cho phép Baldur trở về Asgard. Thần Hermod nhanh nhàu xung phong liền để đi tìm em (Thần Hermod cũng là con thần Odin). Hermod được phép dùng con ngựa Sleipnir của cha. Ngựa này có tám chân và chạy nhanh hơn gió. Thần đi chín ngày đêm xuống miền vực sâu, đường tới đến nỗi thần chẳng thể phân biệt được vật gì với vật gì! Rồi Hermod tới sông Gyoll, phóng ngựa qua chiếc cầu mạ vàng. Nàng con gái giữ cầu hỏi tên thần, rồi phàn nàn rằng hôm trước có tới năm toán người chết qua cầu này, vậy mà cầu không chuyển bằng một mình thần đi. Rồi nàng ta hỏi: “Nhưng người chưa chết kia mà, sao lại tới địa ngục làm gì?” Hermod trả lời: “Tôi tới đây để tìm em tôi là Baldur. Thế nàng có gặp em tôi đi qua đây không?”

Nàng con gái đáp: “Có, Baldur có qua cầu này và đi theo đường kia để tới cõi âm”.

Hermod tiếp tục đi tới cổng Địa ngục có song sắt chắn ngang. Hermod bấy giờ mới cảm cương cho chặt rồi thúc con ngựa nhảy vọt qua cổng. Hermod thẳng tiến tới tòa lâu đài gặp Baldur. Baldur ngồi trên một chiếc ghế bành đặc biệt. Hai anh em ngủ qua đêm với nhau. Sáng hôm sau Hermod xin phép Hela cho Baldur trở về, vì khắp vạn vật không trừ một loài gì đều thương khóc Baldur. Hela trả lời: “Phải thử xem Baldur có thật được toàn thể thương mến như thế không? Nếu quả thật tất cả đều thương và khóc thì Baldur sẽ được sống lại. Nhưng chỉ một vật không thương khóc, Baldur sẽ phải ở lại âm phủ mãi mãi.”

Hermod trở về Asgard thuật lại tất cả cho chư thần nghe. Các thần mới gửi sứ giả đi khắp nơi, xin mọi vật hãy khóc cho Baldur được trở về. Người, vật, đất, đá, kim loại ... đều khóc như bị đem từ nơi lạnh tới xứ nóng. Trên đường về, các sứ giả gặp mù phù thủy già tự xưng tên là Thaukt ngồi trong hang, mới xin mù khóc cho Baldur. Nhưng mù trả lời: “Thaukt sẽ khóc Baldur với những giọt nước mắt khô. Hãy để Hela giữ hẩn!”

Ai nấy nghi ngờ mù phù thủy này chính là Loki, người luôn luôn quấy phá chư thần. Thế là Baldur không được trở về Asgard.

Tất cả những vị thần bào huynh của Baldur bèn xúm lại ghé vai khiêng chiếc tàu Hringhorni lớn nhất thế giới của Baldur xuống bờ biển. Xác thần sẽ được đặt trên giàn hỏa thiết lập giữa tàu. Nhưng tới lúc đó, tất cả chư thần xúm lại mà không sao đẩy được tàu xuống nước.

Odin nói: “Cả những người khổng lồ cũng tỏ ra thương tiếc Baldur. Ta nghe thấy tiếng sấm khóc than của họ. Vậy xin chư thần hãy dẹp mọi thù hận với giống người đó và nhờ họ giúp chúng ta một tay đẩy chiếc thuyền này ra biển.”

Một sứ giả được cử đi Jotunheim, và một nàng khổng lồ khỏe nhất xứ đó tên là Hyrrockin tình nguyện xin tới giúp liền. Nàng cưới một con sói khổng lồ, dây cương là một con rắn. Tới nơi, nàng nhảy vội xuống và ra nắm lấy mũi tàu gò lưng kéo mạnh ra biển. Chiếc tàu nặng là vậy bỗng chuyển mình trôi phẳng phẳng, đẩy tàu xiết mạnh trên đá, lửa tóe ra bốn phía, và khi

tàu đã xuống nước thuận đà trôi phăng ra khơi khiến chư thần hốt hoảng tưởng phen này mất tàu. May sao Hyrrockin đã lội nhanh xuống biển, nhào người ra tóm được đuôi tàu. Thế rồi xác Baldur được đưa lên tàu đặt trên đàn hỏa gồm những cuộn lụa và len đẹp muôn màu lấp lánh chỉ vàng do chính những tên thợ lùn khéo léo dệt nên. Nàng Nanna được chư thần đặt nằm xuống bên cạnh chồng. Cả con ngựa trận của Baldur cũng được giắt lên buộc trên đó với đầy đủ yên cương bạc nạm kim cương để nó sẽ dẫn chủ trên con đường về thế giới âm u của Hela. Thần Thor rút búa ra, một tia lửa từ lưỡi búa chiếu xuống đốt bên đồng lụa là quý giá; phút chốc lửa bùng lên cao ngất chiếu sáng đôi khuôn mặt rạng rỡ của Baldur và Nanna. Sau cùng thần Odin đặt lên giàn hỏa tặng vật của thần. Đó là chiếc vòng vàng Draupnir, cứ sau chín đêm lại có tám cái vòng khác rơi ra cũng bằng vàng ròng, đẹp và sáng như vậy”.

Khi đặt vòng Draupnir xuống, thần Odin nói: “Con hãy giữ bảo vật này mang theo xuống thế giới của Hela. Con đừng bao giờ quên những người thân quý mà con để lại trên thiên đình Asgard.”

Sau đó Hyrrockin đẩy chiếc tàu. Chiếc tàu lấp lánh muôn vàn báu vật dưới ánh lửa bốc cháy huy hoàng lừng lững ra khơi chiếu sáng rực cả vòm trời. Trên bờ biển đứng ở hàng đầu là chư thần: thần Odin và nữ hoàng Frigga; thần Valkyrio cùng hai con ngựa; thần Frey với cỗ xe do con lợn rừng bồm vàng kéo; thần Heimdall cưỡi con ngựa Gulltopp; nữ thần Freya với cỗ xe mèo kéo. Sau chư thần là đám người lùn và đám người Không Lộ miền Băng Giá. Tất cả đều quên hết những xích mích hận thù truyền kiếp, chỉ thấy đôi mắt ai nấy ứa lệ nhìn theo chiếc tàu lửa chở xác Baldur đương từ từ mất hút dần dưới đường chân trời và mặt nước gặp nhau. Chẳng bao lâu bóng tàu hoàn toàn khuất hẳn dưới hoàng hôn, chỉ để lại đàng sau một vùng hồng ánh lên đỉnh trời.

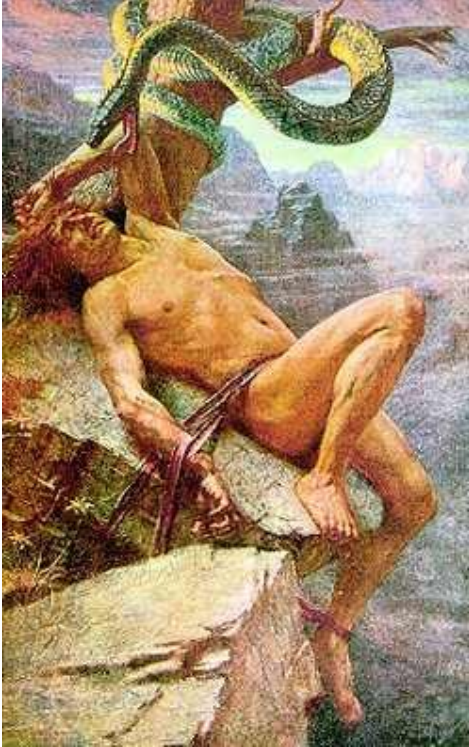
Đó quả thực là cảnh hoàng hôn của thiên đình. Baldur trẻ đẹp chết đi, thiên đình Asgard chìm trong bóng đêm dằng dặc của niềm tiếc thương sầu hận thiên thu.

PHỤ CHÚ

Trong thần thoại thế giới hiếm có truyện tả cái chết vừa huy hoàng vừa khốc liệt như truyện cái chết của thần Baldur trên. Phong tục tiễn người sang thế giới bên kia, hình ảnh con tàu cháy trôi dạt về hướng mặt trời lặn thật bi tráng. Tính chất vừa huy hoàng vừa khốc liệt đó đã phản ánh quá sức trung thành nếp sống kiêu hùng hồ hải của dân tộc Bắc Âu (quê hương của đám hải tặc Viking đã đi vào lịch sử).

Đứng về phương diện biểu trưng, có thể truyện trên giống như truyện nàng Persephone (biểu tượng mùa xuân) của Hy Lạp: khoảng thời gian bốn tháng Persephone xuống âm cung với chồng thì trên dương thế là mùa đông tuyết phủ, cây cỏ tàn lụi. Nhưng cũng có thể truyện trên là để tượng trưng cho cảnh cả thần và người và vạn vật cùng bị hủy diệt khi tới thời băng giá sau này.

LOKI BỊ TRỪNG TRỊ



Loki làm sao tránh được hình phạt! Khi thấy các thần giận dữ, y đã cao chạy xa bay lẫn trốn lên một miền núi, dựng một cái lều có bốn cửa để có thể nhìn được tứ phía. Y còn làm một cái lưới để bắt cá.

Lẩn trốn mãi, nhưng rồi thần Odin cũng khám phá ra chỗ ẩn của y, tới bắt y. Thần Thor, Heimdall và Kvasir được cử đi bắt tên phản nghịch. Loki vội vã biến hình thành con cá hồi nằm ẩn trong một hốc đá sâu dưới lòng suối. Chư thần bèn lấy chính cái lưới của y làm để đánh cá thả xuống suối. Nhờ tài trí của Kvasir, các thần buộc vào một đầu lưới những viên đá nặng, rồi cứ thế kéo từ ngược dòng suối lên. Cứ vậy, chẳng con cá nào có thể lẩn trốn được mãi dù núp sâu tận dưới đáy. Thấy vậy, Loki sợ quá bật thật mạnh qua lưới hòng thoát thân, nhưng Kvasir đã tính được hết. Thần Thor khi đó đã được cử đứng chờ sẵn bên ngoài lưới ở giữa dòng, thấy Loki nhảy lên cao, thần vội nắm lấy đuôi, bóp mạnh đến nỗi loài cá hồi từ đó có cái đuôi thật mỏng. Rồi các thần mới cột y bằng dây xích, bắt một con rắn độc treo trên đầu cho nọc rắn rỏ từng giọt xuống mặt y. Vợ y là Sigul ngồi bên cạnh cầm chiếc ly hứng nọc rắn, nhưng khi nàng ta đem ly đi đổ, nọc độc tiếp tục rơi xuống mặt Loki khiến y đau đớn giãy giụa làm trái đất rung lên. Người ta gọi đó là những trận động đất.

Nói thêm về thứ được dùng để trói Loki. Khi kẻ tạo phản đang còn đi lẩn trốn, các thần đã bắt cả 2 đứa con của Loki với Sigul, là Vali và Navi. Họ trừng phạt hai đứa bằng cách, biến Vali thành con sói hoang, rồi đứng nhìn con sói đó giết chết em trai của mình. Vali nhai ngấu nghiến Navi cho tới khi chỉ còn lại duy nhất bộ lông. Đó là thứ dai và chắc nhất thế gian, trói Loki bằng chính bộ lông của con hấn khiến không gì giúp hấn có thể thoát thân được.

RAGNAROK, HOÀNG HÔN CỦA CHU' THẦN



Tất cả các quốc gia miền Bắc Âu đều tin tưởng rằng sẽ tới một ngày tất cả các thần ở Valhalla và Niffleheim, dân cư Jotunheim, Alfheim, Midgard cùng nhà cửa sẽ bị hủy diệt. Ngày tận thế đó sẽ có điềm báo trước. Thoạt tiên sẽ có ba mùa đông liên tiếp. Tuyết sẽ rơi phủ kín bốn góc trời, sương lạnh gió thổi cắt da, luôn luôn có bão tố, mặt trời ảm đạm. Tiếp theo là ba mùa đông nữa (không có mùa hạ). Trong suốt ba mùa đông này, chiến tranh bùng ra khắp nơi. Trái đất sẽ kinh hoàng mà rung lên, biên động, sóng thần dâng cao ập tới, thiên đàng xẻ làm đôi, người chết như rạ, làm mồ cho những con đại bàng. Mọi xiềng xích tự nhiên được giải phóng. Con chó sói Fenrir bấy giờ sẽ bứt đứt dây xích, con rắn Jörmungandr ngoi lên khỏi đại dương. Loki cũng mở được xích trói, gia nhập vào đám chống lại chư thần dưới quyền lãnh đạo của Surtur. Đứng trước và đứng sau họ lửa cháy ngút trời. Họ phi ngựa qua cầu vồng Bifrost. Cầu này bị vó ngựa làm gãy tan. Họ vẫn thẳng tiến tới mặt trận Vigard, nơi đó đã có con chó sói Fenris, con rắn Jörmungandr, Loki cùng bộ hạ của Tử thần Hela và những người Không Lò miền Băng Giá.

Thần Heimdall bấy giờ mới đứng lên thổi chiếc tù và Gjallar để triệu tập các thần cùng các vị anh hùng từ Valhalla ra ứng chiến. Hai bên cùng xông vào nhau tử chiến. Thoạt thần Odin xông vào đánh con chó Fenrir nhưng chỉ một giây sơ sẩy, thân bị nó nuốt chửng. Thấy vậy, con trai thần Odin là Vidar lao vào và hạ được con chó. Thần Thor thì giết được con rắn Jörmungandr, nhưng ngay sau đó lăn ra chết vì bị nọc độc của rắn phun vào người. Loki và Heimdall quyết một mắt một còn nhưng rốt cuộc cả hai cùng mạng vong.

Cả hai phe đều chết như ngã rạ. Surtur sau khi giết được thần mặt trời Frey, bèn nổi lửa đốt toàn vũ trụ. Mặt trời mờ tối đi, mặt đất chìm sâu xuống đại dương, sao rụng lá tả và thời gian không còn nữa.

Rồi một vũ trụ mới sẽ được tạo ra từ đêm tối đó, một trái đất mới nổi dần lên, bầu trời lại tỏa sáng, cỏ mọc xanh và hoa lá lại tỏa mùi thơm. Tất cả đều từ lòng đại dương mà ra. Trái đất mới này sẽ kết đầy hoa trái, người không phải nhọc công chăm sóc. May thay núp sâu dưới gốc cây Ydrasill vẫn còn những người sống sót. Anh em Vidar và Vali, con trai của thần Odin vẫn sống sót sau trận chiến. 2 người con của thần Thor tỉnh dậy, nhặt được chiếc búa thần Mornir của cha ngày nào. Từ pháo đài Hem trong cõi chết, thần Baldur, Nanna, Holdur và Hoernir trở lại trần gian, tất cả họ cùng nhau xây dựng lại thế giới từ đổ nát, một thế giới tươi đẹp hơn. Sẽ không có tàn ác và khổ đau, để thần thánh và loài người sống an hòa hạnh phúc với nhau

Đâu đó vẫn còn những linh hồn lẫn khuất, và con rồng Nidhogge ở Nifflehem vẫn gặm rễ cây Ydrasill để sống như ngày nào...